



Thư Chúc Mừng Năm Mới



Kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội năm 2024 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng thấp và không đồng đều giữa các nền kinh tế lớn. Căng thẳng địa chính trị gia tăng tiếp tục gây ra rủi ro đối với hoạt động thương mại toàn cầu, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, xuất nhập khẩu của các nước, trong đó có Việt Nam.

Đối với ngành nông nghiệp Hà Nội, những tháng đầu năm thời tiết tương đối thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp, lúa và cây màu vụ xuân sinh trưởng, phát triển tốt. Chăn nuôi gia súc, gia cầm những tháng đầu năm phát triển ổn định, không có dịch bệnh lớn xảy ra, số lượng gia súc, gia cầm tăng so với cùng kỳ năm 2023.

Tuy nhiên bên cạnh những thuận lợi thì cũng có nhiều khó khăn, thách thức như: Nguy cơ dịch bệnh truyền nhiễm bùng phát nếu không được kiểm soát; hoạt động sản xuất nông nghiệp gặp khó khăn do giá vật tư tăng cao; đặc biệt cơn bão số 3 đã làm nhiều diện tích cây trồng vụ mùa: lúa mùa, hoa màu, cây ăn quả trên địa bàn bị gãy, đổ, ngập úng; làm gia súc, gia cầm bị chết đã làm ảnh hưởng đến kết quả sản xuất nông nghiệp vụ mùa;...

Năm 2024, đánh dấu chặng đường 70 năm xây dựng và phát triển ngành Nông nghiệp & PTNT Hà Nội. Trong năm Ngành đã triển khai nhiều hoạt động thiết thực chào mừng: Tổ chức thành công Festival sinh vật cảnh Hà Nội lần thứ Nhất; Festival sản phẩm Nông nghiệp và Làng nghề Hà Nội lần thứ 3 năm 2024. Đồng thời đã triển khai các giải pháp để giảm thiểu tác động, ảnh hưởng của dịch bệnh, thiên tai, từng bước ổn định sản xuất, tiếp tục thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng phát triển nông nghiệp bền vững, thông minh, nông nghiệp sinh thái gắn với du lịch trải nghiệm, nông nghiệp tuần hoàn... đảm bảo an toàn thực phẩm, hiệu quả, có sức cạnh tranh cao, phát huy lợi thế về thị trường, thích ứng biến đổi khí hậu, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần dân cư nông thôn.

Tốc độ tăng trưởng (GRDP) nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2024 trên địa bàn thành phố tăng 2,52% so với cùng kỳ năm trước. Tổng giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2024 (theo giá hiện hành) ước đạt 66.373 tỷ đồng.

Lũy kế đến hết năm 2024, thành phố có 18/18 huyện, thị xã đạt chuẩn nông thôn mới, 382/382 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 237 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 113 xã nông thôn mới kiểu mẫu. Hà Nội cơ bản hoàn thành 8/8 chỉ tiêu thành phố hoàn thành nông thôn mới. Bên cạnh đó, đã có 3.315 sản phẩm được đánh giá, phân hạng và quyết định công nhận sản phẩm OCOP.

Với những thành tích đã đạt được, Ngành nông nghiệp Thủ đô đã vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất. Nhiều tập thể, cá nhân trong ngành vinh dự được trao tặng các phần thưởng cao quý của Đảng và Nhà nước, của UBND thành phố và các Bộ, ngành...

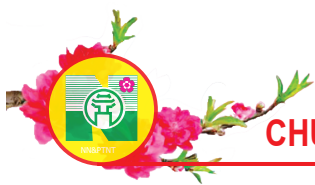
Có được các thành tích trên là nhờ sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp & PTNT, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố, sự phối hợp của các cấp, các ngành, đặc biệt là sự nỗ lực vượt khó của bà con nông dân và các doanh nghiệp nông nghiệp cùng với sự tham gia tích cực của các cơ quan thông tấn báo chí, các phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên đã cùng đồng hành với Ngành tham gia tuyên truyền, qua đó, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động; kịp thời cổ vũ những cách làm sáng tạo và hiệu quả, tạo nên sức lan tỏa trong nhân dân về nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Phát huy thành tích đã đạt được, năm 2025, ngành Nông nghiệp & PTNT Hà Nội sẽ tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, nỗ lực khắc phục khó khăn để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Đón chào xuân Ất Ty 2025, thay mặt Ban biên tập xin được kính chúc quý độc giả, các cơ quan, doanh nghiệp, các cộng tác viên cùng toàn thể bà con nông dân lời chúc mừng năm mới:

Manh Khỏe - An Khang - Thịnh Vượng!

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT HÀ NỘI
Nguyễn Xuân Đại



KẾ HOẠCH THỰC HIỆN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG THỦY SẢN GIAI ĐOẠN 2021 - 2030 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

TTKN Hà Nội (TH)

Thực hiện Quyết định số 911/QĐ-TTg ngày 29/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 125/QĐ-BNN-TCTS ngày 04/01/2023 của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn về việc Ban hành Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn thực hiện Quyết định số 911/QĐ-TTg ngày 29/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản giai đoạn 2021 - 2030; Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 24/10/2024 thực hiện Quyết định số 911/QĐ-TTg ngày 29/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai thực hiện thống nhất, hiệu quả Quyết định số 911/QĐ-TTg ngày 29/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản giai đoạn 2021 - 2030.

- Nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân về vai trò của bảo vệ môi trường đối với hoạt động phát triển sản xuất thủy sản, góp phần thực hiện thành công Chiến lược phát triển thủy sản

Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Đảm bảo sự chủ động thực hiện, phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan để đạt được mục tiêu đề ra.

- Kịp thời lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch vào các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động gắn với chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chủ động kiểm soát, ngăn ngừa ô nhiễm trong các hoạt động sản xuất thủy sản để bảo vệ môi trường và phát triển bền vững ngành thủy sản thành phố Hà Nội; bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, môi trường sống góp phần ngăn chặn suy giảm đa dạng sinh học; góp phần nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu và đẩy mạnh giảm nhẹ phát thải khí nhà kính.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Nguồn ô nhiễm, chất thải từ các hoạt động thủy sản được đánh giá, quản lý và kiểm soát; phấn đấu chấm dứt việc sử dụng các loại hóa chất độc hại trong nuôi trồng thủy sản gây ô

nhiễm nguồn nước và làm suy giảm đa dạng sinh học. Xử lý các vấn đề môi trường trong hoạt động thủy sản.

- Hoạt động quan trắc môi trường phục vụ quản lý ngành thủy sản được triển khai hiệu quả; xây dựng cơ sở dữ liệu về quan trắc môi trường thủy sản để tích hợp vào cơ sở dữ liệu môi trường của Trung ương.

- Hoạt động bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, bảo vệ môi trường sống các loài thủy sinh, được triển khai hiệu quả, góp phần ngăn chặn suy giảm đa dạng sinh học.

- Phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức ngành thủy sản; 80% doanh nghiệp thủy sản, hộ nuôi trồng thủy sản trên địa bàn thành phố Hà Nội được tập huấn/phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường ngành thủy sản.

- Tăng hàng năm 8% diện tích nuôi trồng thủy sản áp dụng quy trình thực hành nuôi trồng thủy sản tốt (VietGap) đảm bảo phát triển nuôi trồng thủy sản bền vững, thân thiện với môi trường.

- Tại các huyện có diện tích nuôi trồng thủy sản lớn xây dựng được ít nhất 01 mô hình kinh tế tuần hoàn, ít thay nước, hạn chế xả thải ra môi trường và từng bước được nhân rộng.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Rà soát, xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách về bảo vệ môi trường lĩnh vực thủy sản



- Triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương và Thành phố về bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản. Thực hiện có hiệu quả chính sách bảo vệ môi trường trong nuôi trồng thủy sản quy định tại Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố.

- Rà soát, nghiên cứu, xây dựng/sửa đổi, hoàn thiện và ban hành các chính sách của Thành phố khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ gia đình...; chú trọng cơ chế chính sách thúc đẩy các hoạt động thủy sản theo hướng xanh, sạch, kinh tế tuần hoàn, phù hợp với nguồn lực của Thành phố.

2. Truyền thông, nâng cao nhận thức, tư duy về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất thủy sản

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến nội dung kế hoạch các chủ trương, quy định pháp luật, kế hoạch bảo vệ môi trường ngành thủy sản đến công chức, viên chức, người lao động ngành thủy sản của thành phố, các tổ chức/cá nhân có hoạt động liên quan đến thủy sản tại địa phương.

- Phổ biến, nâng cao nhận thức của các sở, ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương các cấp, tổ chức/cá nhân hoạt động trong ngành thủy sản về quan điểm coi “Môi trường là điều kiện, nền tảng, là yếu tố tiên quyết cho phát triển kinh tế, xã hội bền vững” theo Kết luận số 56-KL/TW ngày 23/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực

hiện Nghị quyết Trung ương 7 Khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức, hiểu biết về kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; tuyên truyền, vận động, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thủy sản thực hiện các tiêu chuẩn, cam kết tự nguyện về môi trường, thực hiện trách nhiệm xã hội và ý thức tuân thủ pháp luật về môi trường.

- Hàng năm tổ chức các hội nghị, hội thảo, tuyên truyền, tập huấn theo các quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các quy định về bảo vệ môi trường có liên quan.

- Xây dựng, cấp phát tờ rơi, sổ tay hướng dẫn; xây dựng, lắp đặt pano/áp phích, các phóng sự, truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền truyền khác phù hợp với điều kiện thực tế.

3. Đánh giá nguồn ô nhiễm, lượng chất thải từ các hoạt động sản xuất thủy sản và nghiên cứu đề xuất giải pháp quản lý

- Đánh giá hiện trạng các nguồn thải từ: Hoạt động khai thác thủy sản, nuôi trồng thủy sản, chế biến thủy sản quy mô nhỏ, dịch vụ thủy sản... trên địa bàn Thành phố (không trùng với các địa điểm Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn đã thực hiện), từ đó đề xuất giải pháp quản lý trên địa bàn Thành phố.

- Tăng cường công tác quản lý, đề xuất giải quyết các vấn đề môi

trường, các vấn đề phát sinh trong hoạt động thủy sản.

4. Nghiên cứu, xây dựng mô hình quản lý chất thải tiên tiến trong các hoạt động thủy sản

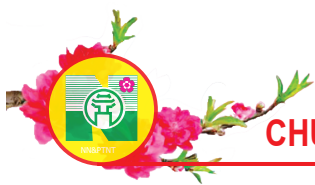
- Xây dựng các mô hình nuôi trồng thủy sản hữu cơ, tuần hoàn, ít thay nước, hạn chế xả thải ra môi trường tại các địa phương có diện tích nuôi trồng thủy sản lớn; tổ chức hỗ trợ thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong nuôi trồng thủy sản.

- Thực hiện nghiên cứu, xây dựng mô hình quản lý chất thải tiên tiến từ các hoạt động thủy sản tại địa phương. Nghiên cứu xây dựng mô hình tận dụng chất thải trong nuôi trồng thủy sản để ứng dụng trong các mục đích khác (mô hình vườn - ao). Từng bước áp dụng và nhân rộng trên địa bàn Thành phố.

- Áp dụng quy trình thực hành nuôi trồng thủy sản tốt (VietGap) đảm bảo phát triển nuôi trồng thủy sản bền vững, thân thiện với môi trường. Triển khai nhân rộng các mô hình áp dụng VietGap và các mô hình theo hướng VietGap trong nuôi trồng thủy sản trên địa bàn Thành phố.

- Nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ, tiến bộ kỹ thuật trong các hoạt động thủy sản của Thành phố theo hướng công nghệ tiên tiến hiện đại, thân thiện với môi trường, giảm thiểu chất thải theo kinh tế tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Xã hội hóa, khuyến khích các doanh nghiệp của thành phố tham gia nghiên cứu, ứng dụng công nghệ trong xử lý chất thải từ các hoạt động thủy sản.



- Tuyên truyền, phổ biến, vận động xây dựng mô hình.

5. Quản lý, khai thác, sử dụng, bảo tồn và phát triển nguồn vốn tự nhiên thủy sản góp phần ngăn chặn suy giảm đa dạng sinh học

Triển khai thực hiện lồng ghép với các nội dung về phát triển và bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn Thành phố, trong đó ưu tiên thực hiện các nội dung:

- Tăng cường, triển khai quyết liệt các giải pháp nhằm ngăn chặn hoạt động khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định.

- Kiểm soát chặt chẽ, ngăn chặn các loài thủy sản ngoại lai xâm hại.

- Bảo vệ và tái tạo nguồn lợi thủy sản.

6. Quan trắc, cảnh báo môi trường phục vụ quản lý ngành thủy sản

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 23/02/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc quan trắc, cảnh báo môi trường trong nuôi trồng thủy sản giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Căn cứ chỉ đạo của Trung ương nghiên cứu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện quan trắc và cảnh báo môi trường phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố.

- Cơ sở dữ liệu về quan trắc môi trường thủy sản được xây dựng và tích hợp vào cơ sở dữ liệu môi trường của Trung ương.

7. Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường của các tổ chức,

cá nhân hoạt động thủy sản

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản, bao gồm:

- Kiểm tra, giám sát trách nhiệm quản lý của các đơn vị, địa phương đối với công tác bảo vệ môi trường thủy sản.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định bảo vệ môi trường trong việc xả thải (nước thải, bùn thải, xác động vật thủy sản,...) trong quá trình nuôi, trong việc xử lý nước thải, thủy sản bị bệnh ra môi trường.

- Kiểm tra tình hình sản xuất, buôn bán, sử dụng chất cấm, lạm dụng hóa chất, kháng sinh trong nuôi trồng thủy sản.

- Kiểm tra, phát hiện về các sự cố môi trường trong hoạt động thủy sản; Xử lý các hành vi xả thải ra môi trường không đúng quy định.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí từ nguồn ngân sách Thành phố và cấp huyện.

- Kinh phí từ nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân.

- Kinh phí từ nguồn vốn lồng ghép các chương trình, dự án khác và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường thủy sản tại địa phương theo quy định.

- Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch hàng năm do các sở, ngành, địa phương, đơn vị được giao thực hiện lập dự toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các cơ quan liên quan triển khai thực

hiện Kế hoạch này; chủ động lồng ghép các nội dung của Kế hoạch này với các Kế hoạch, dự án và chương trình có liên quan do Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn thực hiện; đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp, nội dung phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường thực thi chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường trong các hoạt động thủy sản; xây dựng các mô hình kiểm soát chất thải từ hoạt động thủy sản trên địa bàn Thành phố.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phối hợp với các Bộ, ngành rà soát, bổ sung các chính sách đặc thù của môi trường thủy sản để thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh trong hoạt động thủy sản; cập nhật đồng bộ, kịp thời cơ sở dữ liệu môi trường thủy sản trên địa bàn Thành phố.

- Chủ trì, phối hợp cùng Sở Tài chính xây dựng nhu cầu kinh phí thực hiện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản trên địa bàn Thành phố.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện hàng năm và theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, các cơ quan, đơn vị và địa phương



hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định của pháp luật về nội dung bảo vệ môi trường trong hoạt động phát triển sản xuất thủy sản.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản trên địa bàn Thành phố.

3. Sở Tài chính

Hàng năm, căn cứ Kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, trên cơ sở đề xuất của các đơn vị, Sở Tài chính phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố cân đối, bổ sung nguồn vốn ưu tiên đầu tư nâng cấp, hoàn thiện kết cấu hạ tầng các vùng nuôi trồng thủy sản tập trung theo quy định; đồng thời phối hợp với các sở, ngành, địa phương lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của Thành phố.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố các giải pháp khuyến

khích đổi mới sáng tạo, ứng dụng, chuyển giao công nghệ phục vụ bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản trên địa bàn, ưu tiên các công nghệ cao, công nghệ xử lý chất thải tiên tiến, công nghệ thân thiện với môi trường.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương và các tổ chức kinh tế về bảo hộ, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thủy sản trên địa bàn Thành phố.

6. Công an Thành phố

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực thủy sản trên địa bàn Thành phố theo quy định.

- Thường xuyên tổ chức công tác nắm bắt tình hình, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố và đơn vị chủ trì làm tốt công tác phòng ngừa, xử lý sai phạm trong quá trình triển khai thực hiện.

7. Các Sở, ngành liên quan khác

Căn cứ chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã để triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này.

8. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

- Căn cứ các nội dung của Kế hoạch được phê duyệt và điều kiện thực tế của địa phương, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai trên địa bàn hoặc lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp

Kế hoạch theo phân cấp quản lý.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch này trên địa bàn.

- Ưu tiên bố trí quỹ đất dành cho xử lý môi trường từ các hoạt động thủy sản tại các vùng nuôi trồng thủy sản tập trung, trọng điểm, khu vực chế biến thủy sản trên địa bàn.

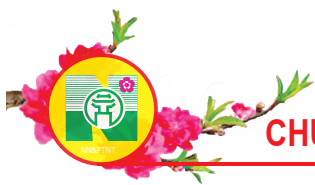
- Quan tâm đầu tư phát triển đồng bộ cơ sở hạ tầng tại các vùng nuôi trồng thủy sản tập trung, trọng điểm tại địa phương.

- Xây dựng mô hình quản lý chất thải tiên tiến trong hoạt động thủy sản tại địa phương; kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân hoạt động thủy sản tại địa bàn.

- Bố trí nguồn kinh phí trong khả năng ngân sách và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường trong lĩnh vực thủy sản tại địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch gửi Ủy ban nhân dân Thành phố, các Sở, ngành phụ trách theo quy định.

Ủy ban nhân dân Thành phố giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Giám đốc các Sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân Thành phố để xem xét, giải quyết. □



NÔNG NGHIỆP - NÔNG THÔN HÀ NỘI: 70 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

Nguyễn Xuân Đại
Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội



Mùa gặt tại xã Đông Hội, huyện Đông Anh.

Trên chặng đường dài 70 năm xây dựng và phát triển (1954 - 2024), dưới sự lãnh đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Hà Nội, đội ngũ công chức, viên chức và người lao động (CCVC NLĐ) ngành Nông nghiệp & Phát triển nông thôn Hà Nội là lực lượng trực tiếp thực hiện chủ trương, chính sách phát triển nông nghiệp Thủ đô trên suốt chặng đường vẻ vang ấy, đóng góp quan trọng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Thủ đô, góp phần làm cho đời sống của các tầng lớp nhân dân, trong đó có nông dân Thủ đô ngày càng tươi đẹp, phồn vinh và hạnh phúc. Đây là thời điểm cần thiết để chúng ta cùng nhìn lại những công việc đã làm được, để vinh dự và

tự hào về những kết quả và thành tựu có được từ công sức, trí tuệ, mồ hôi và thậm chí cả máu xương của các thế hệ CCVC NLĐ ngành Nông nghiệp & Phát triển nông thôn Hà Nội trong suốt 70 năm qua. Chính niềm vinh dự và tự hào sẽ là hành trang hết sức cần thiết và quan trọng của chúng ta trên chặng đường phát triển mới, đoàn kết vươn lên, vượt mọi gian khó, tiếp tục lập nên nhiều kỳ tích mới trên mặt trận nông nghiệp và phát triển nông thôn của Thủ đô.

Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn Hà Nội tiền thân là Sở Canh Nông Hà Nội được thành lập theo Nghị định số 10 - CN/ND ngày 30/11/1954 của Bộ Canh Nông (với hơn 100 CCVC NLĐ). Trải qua quá trình hoạt động trong các giai đoạn lịch sử, Sở Canh Nông Hà Nội đã

được đổi tên và nhiều lần thực hiện chia tách, hợp nhất để phù hợp với tình hình thực tế. Nông nghiệp Hà Nội sau ngày giải phóng bị ảnh hưởng do chiến tranh tàn phá nặng nề, nông nghiệp ngoại thành tiêu điều, ruộng đất hoang hóa, sâu bệnh, dịch hại trên cây trồng vật nuôi hoành hành, trâu bò ít, sức kéo thiếu, hệ thống thủy lợi hầu như chưa có,... Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và sự chỉ đạo sát sao của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố, trên cơ sở tiếp quản Sở Nông lâm Bắc Việt của chính quyền cũ, năm 1955 Sở Nông lâm Hà Nội được thành lập bao gồm các Ty, Phòng, Trạm để quản lý chỉ đạo là: Ty Canh nông ngoại thành (thuộc các quận 5, 6, 7), Phòng Canh nông (quận 8), Phòng nghề cá và 2 Trạm phúc kiểm lâm. Nhiệm vụ của Sở là hướng dẫn nhân



dân trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản với số cán bộ ban đầu là 250 người (trong đó trình độ Cao đẳng có 6 người, trình độ Trung cấp kỹ thuật có 12 người, còn lại là công nhân viên). Quá trình cải tạo, phát triển sản xuất nông nghiệp ngoại thành Hà Nội đã được Thành ủy, UBND Thành phố chỉ đạo sát sao với phương châm kết hợp giữa thủy lợi hóa và hợp tác hóa; chỉ đạo bước đầu thí điểm cơ khí hóa nông nghiệp từ những năm 1960 của thế kỷ XX.

Liên tục trong các năm sau ngày giải phóng, các hệ thống thủy nông, thủy lợi lớn đã được xây dựng dần đáp ứng yêu cầu tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp; nhân dân tích cực khai hoang mở rộng diện tích sản xuất, đồng thời áp dụng rộng rãi các biện pháp cải tiến kỹ thuật canh tác nhằm tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả; mở rộng phát triển thêm các ngành nghề nông thôn nhằm nâng cao thu nhập, nâng cao đời sống. Qua 10 năm tiến hành khôi phục, cải tạo, phát triển kinh tế - xã hội chủ nghĩa và thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), nông nghiệp Thủ đô đã có những bước tiến vượt bậc và đạt được nhiều thành tựu to lớn. Nông nghiệp phát triển theo hướng đa canh và thâm canh, từ trồng cây lương thực là chủ yếu sang trồng cây thực phẩm, cây công nghiệp và phát triển chăn nuôi, thủy sản. Nông nghiệp ngoại thành Hà Nội hình thành ba vùng chuyên canh (vùng 1: Sản xuất rau và chăn nuôi; vùng 2: Sản xuất cây công nghiệp, rau, đậu thực phẩm và chăn nuôi; vùng 3: Sản xuất lương thực và chăn nuôi), từng bước trở thành vành đai thực phẩm của Thành phố. Năm 1965, diện tích gieo

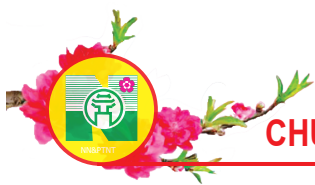
cấy lúa đạt 42.369ha, năng suất 45,84 tạ/ha, sản lượng lúa thu hoạch đạt trên 190.000 tấn), huy động lương thực cho Nhà nước đạt 19.280 tấn. Chăn nuôi phát triển với tổng đàn lợn năm 1965 đạt 173.380 con; đàn bò đạt trên 25.000 con, đàn gia cầm trên 500.000 con; nuôi trồng thủy sản đạt gần 7.000ha, sản lượng trên 5.000 tấn. Tổng giá trị sản xuất nông nghiệp năm 1965 đạt 76.169 triệu đồng, trong đó trồng trọt đạt 49.554 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 65%;... Đến năm 1967, nông nghiệp ngoại thành Hà Nội đã đạt mức 5,16 tấn thóc/ha, vượt qua ngưỡng 5 tấn (sau tỉnh Thái Bình) trong đó có nhiều hợp tác xã (HTX) đạt 7 tấn/ha, như HTX Hà Nội - Huế - Sài Gòn; HTX Đại Từ; HTX Yên Duyên,...

Trong giai đoạn 1965 - 1975, ngành Nông nghiệp Hà Nội vừa thực hiện nhiệm vụ sản xuất vừa thực hiện nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ Thủ đô, góp phần đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ở miền Bắc, giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước. CCVC - NLĐ của ngành đã hướng dẫn, động viên và cùng bà con nông dân vượt qua khó khăn, gian khổ, chống thiên tai, địch họa, thực hiện 3 cuộc cách mạng trong nông nghiệp. Quan hệ sản xuất trong nông nghiệp được củng cố thông qua cuộc vận động cải tiến quản lý HTX, đưa lên HTX bậc cao; thực hiện “3 xây, 3 chống” trong các cơ sở nông, lâm, ngư nghiệp. Năng suất lúa đạt trên ngưỡng 5 tấn/ha/năm, tổng giá trị sản xuất nông nghiệp năm 1975 đạt 90.907 triệu đồng, tăng 19,3% so với năm 1965.

Khi đất nước hòa bình thống nhất, cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, thực hiện chủ trương

của Thành ủy, ngành Nông nghiệp đã chỉ đạo tổ chức lại sản xuất, cải tiến một bước quản lý nông nghiệp theo Chỉ thị của Trung ương, kiện toàn bộ máy HTX, củng cố, sắp xếp lại lao động; quy hoạch phân vùng sản xuất. Thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW ngày 13/01/1981 của Ban Bí thư TW Đảng về “Cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm cho nhóm lao động và người lao động trong HTX nông nghiệp” (khoán 100) và Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 05/4/1988 về “Đổi mới cơ chế quản lý kinh tế nông nghiệp (khoán 10); thực hiện cơ chế khoán sản phẩm đến hộ nông dân là khâu đột phá trong quá trình đổi mới cơ chế quản lý, quan hệ sản xuất, đáp ứng nhu cầu thực tiễn và nguyện vọng của nông dân, tạo ra động lực mới thúc đẩy mạnh mẽ nông nghiệp phát triển, làm biến đổi sâu sắc nền nông nghiệp Thủ đô và kinh tế - xã hội ngoại thành Hà Nội. Sản lượng lương thực quy thóc đạt 52,9 vạn tấn (năm 1989), sản xuất vụ đông đạt 45% diện tích canh tác.

Thực hiện Nghị quyết của Quốc hội khóa VIII, kỳ họp thứ 9 (ngày 12/8/1991) về điều chỉnh địa giới hành chính Thủ đô Hà Nội, từ cuối năm 1991 ngoại thành Hà Nội thu gọn lại chỉ còn 5 huyện (Thanh Trì, Gia Lâm, Từ Liêm, Đông Anh, Sóc Sơn). Để tăng cường chỉ đạo ngành phát triển toàn diện, đẩy mạnh sản xuất nông, lâm nghiệp, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa Thủ đô, Sở đã tham mưu cho Thành ủy ban hành Chương trình hành động số 06 về “Phát triển kinh tế ngoại thành và xây dựng nông thôn mới” (giai đoạn 1992-1995). Chương trình đã mở đường và tạo đòn bẩy trong việc phát huy tiềm năng to lớn của ngành Nông nghiệp Thủ đô. Thực hiện



Nghị quyết TW lần thứ 5 (khóa VII) về “Tiếp tục đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội nông thôn”, ngành Nông nghiệp Thủ đô đã tập trung đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp, cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế hàng hóa, quy hoạch và quản lý đất đai theo hướng xây dựng vùng chuyên canh gắn với cơ sở sơ chế, chế biến và bảo quản nông sản; công tác thủy lợi, đê điều được hiện đại hóa, cứng hóa,... đảm bảo phục vụ sản xuất phòng chống lụt bão. Các thành tựu khoa học công nghệ, nhất là công nghệ sinh học được áp dụng phổ biến trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản đã tạo ra bước nhảy vọt trong nông nghiệp. Giá trị sản lượng, năng suất, chất lượng các loại sản phẩm nông nghiệp và kinh tế nông thôn đều tăng trưởng với tốc độ cao. Thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương và Thành phố, để phù hợp với tình hình mới năm 1996, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội được thành lập trên cơ sở sáp nhập Sở Thủy lợi Hà Nội và Sở Nông lâm nghiệp Hà Nội. Trong giai đoạn này cho đến thời điểm trước tháng 8/2008, ngành Nông nghiệp Thủ đô đã tập trung đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp, cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế hàng hóa, quy hoạch và quản lý đất đai theo hướng xây dựng vùng chuyên canh gắn với cơ sở sơ chế, chế biến và bảo quản nông sản; công tác thủy lợi, đê điều được hiện đại hóa, cứng hóa,... đảm bảo phục vụ sản xuất phòng chống lụt bão. Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản năm 2008 đạt 25.729 tỷ đồng, trong đó giá trị sản xuất nông nghiệp chiếm 24.541 tỷ đồng (bằng 95%) tổng giá trị sản xuất, trong đó: giá trị sản xuất trồng trọt chiếm 53%, giá

trị sản xuất chăn nuôi chiếm 44%, giá trị dịch vụ chiếm 3%. Cơ sở hạ tầng nông thôn ngày càng được đổi mới, nâng cấp; hệ thống đê điều, công trình thủy lợi được củng cố đảm bảo phục vụ sản xuất, an toàn phòng chống lụt bão và khắc phục hậu quả thiên tai; đời sống vật chất và tinh thần của nông dân được nâng cao một bước.

Thực hiện Nghị quyết số 15/2008/NQ-QH12 ngày 29/5/2008 về việc điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Hà Nội và một số tỉnh liên quan, tháng 8/2008, Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội được thành lập lại trên cơ sở hợp nhất nguyên trạng Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Tây và Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội (cũ). Từ khi sáp nhập đến nay, sản xuất nông nghiệp Thủ đô tiếp tục phát triển, luôn đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra; ngành Nông nghiệp và PTNT Hà Nội đã tiến bước vững chắc với những thành tích đáng tự hào. Năm 2023 tốc độ tăng trưởng (GRDP) nông, lâm nghiệp và thủy sản Thủ đô tăng 2,74% so với cùng kỳ năm trước. Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2023 đạt 60.756 tỷ đồng theo giá thực tế (giá so sánh năm 2010 là 41.679 tỷ đồng). Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn năm 2008 đạt 8,2 triệu đồng/người/năm; đến năm 2023 thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đạt 66,01 triệu đồng/người/năm (tăng hơn 8 lần so với năm 2008). Trong đó có một số huyện thu nhập cao như: Thạch Thất đạt 100 triệu đồng/người/năm, Đan Phượng đạt 78 triệu đồng/người/năm, Đông Anh đạt 78,88 triệu đồng/người/năm. Đến cuối năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo khu vực nông thôn chỉ còn 0,06% (cơ bản không còn hộ nghèo), có 06 huyện không còn hộ nghèo:

Đan Phượng, Đông Anh, Gia Lâm, Hoài Đức, Mê Linh, Thanh Trì.

Hiện tại, thành phố Hà Nội có tổng diện tích tự nhiên là 3.358,59km², dân số khoảng 8,33 triệu người, diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn Thành phố là 197.428ha (chiếm 58,8% tổng diện tích đất). Trong đó: Đất sản xuất nông nghiệp 155.386ha (chiếm 46,2% tổng diện tích đất); đất lâm nghiệp có rừng 20.325 ha (chiếm 6,1% tổng diện tích đất); đất nuôi trồng thủy sản 14.972ha (chiếm 4,5% tổng diện tích đất); đất nông nghiệp khác 6.735ha (chiếm 2,0% tổng diện tích đất). Hà Nội có 17 huyện, 01 thị xã và 05 quận còn sản xuất nông nghiệp, có 383/579 xã, phường, thị trấn. Dân số khu vực nông thôn: 4,30/8,43, triệu người, chiếm 51% dân số Thành phố; lao động khu vực nông thôn 2,143/4,012 triệu người, chiếm trên 53,4% lực lượng lao động của Thành phố.

- Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm ước đạt 224.524ha; sản lượng lương thực có hạt ước đạt 1 triệu tấn/năm. Tổng diện tích cây lâu năm ước đạt 24,027 nghìn ha, trong đó nhóm cây ăn quả đạt 20,359 nghìn ha; cây chè đạt 2.000ha; nhóm cây lâu năm khác đạt 1.427ha.

- Số lượng đàn gia súc hàng năm: Đàn trâu ước đạt: 29.000 con; đàn bò 130 nghìn con, trong đó đàn bò sữa khoảng 17 nghìn con; đàn lợn 1,6 triệu con; đàn gia cầm ước đạt trên: 40 triệu con, trong đó đàn gà 26 - 27 triệu con. Sản lượng thịt hơi các loại đạt trên: 403 nghìn tấn. Trong đó: Sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng ước đạt: 2 nghìn tấn; sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng ước đạt: 10,6 nghìn tấn; sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng: 235,8 nghìn tấn; sản lượng thịt gia cầm: 160,9 nghìn



tấn; sản lượng sữa tươi: 42,5 nghìn tấn; sản lượng trứng gia cầm các loại: 2.538 triệu quả.

- Diện tích mặt nước đưa vào nuôi trồng thủy sản hằng năm ước đạt: 24,5 nghìn ha. Tổng sản lượng thủy sản hằng năm ước đạt: 123 nghìn tấn. Trong đó: Sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt: 121 nghìn tấn; sản lượng thủy sản khai thác: 1,7 nghìn tấn. Sản lượng giống: đạt 1.350 triệu cá bột các loại.

Về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Đề án xây dựng nông thôn mới thành phố Hà Nội; Chương trình số 04-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về “Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021 - 2025: Tính đến tháng 10 năm 2024 trên địa bàn Thành phố có 18/18 huyện, thị xã (100%) đạt chuẩn nông thôn mới; dự kiến hết năm 2024 Hà Nội có ít nhất 4 huyện đạt chuẩn được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (Gia Lâm, Đông Anh, Thanh Trì, Hoài Đức); có 188 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 76 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Đến nay thành phố Hà Nội đánh giá, phân hạng được 2.924 sản phẩm, trong đó: 6 sản phẩm 5 sao, 12 sản phẩm tiềm năng 5 sao, 1.473 sản phẩm 4 sao, 51 sản phẩm tiềm năng 4 sao và 1.382 sản phẩm 3 sao. Các sản phẩm OCOP của Thành phố đã góp phần nâng cao giá trị và thương hiệu sản phẩm của Hà Nội cả trong và ngoài nước; thúc đẩy

sự phát triển kinh tế nông nghiệp và các làng nghề của Thủ đô.

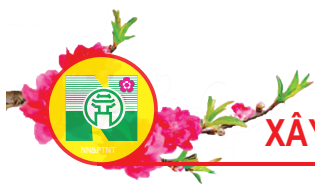
Về duy trì và phát triển làng nghề: Hiện tại thành phố Hà Nội có: 1.350 làng nghề và làng có nghề, chiếm 56% tổng số làng nghề trong cả nước, hội tụ 47/52 nghề trong tổng số nghề truyền thống của cả nước. Thành phố hiện có 322 làng nghề, làng nghề truyền thống đã được công nhận thuộc địa bàn 24 quận, huyện, thị xã. Các làng nghề đã thu hút được một lực lượng lao động đáng kể từ khu vực nông thôn tạo ra nhiều sản phẩm đa dạng, phong phú như: Hàng dệt may, đồ gỗ, nông sản chế biến,... góp phần tích cực trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi; phát triển các loại cây trồng, vật nuôi có giá trị hàng hoá cao, tạo nên các mô hình sản xuất, kinh doanh có hiệu quả; tạo ra nhiều sản phẩm nông sản hàng hoá chất lượng cao cho thị trường và cho xã hội, góp phần thúc đẩy và làm sôi động các hoạt động kinh tế khu vực nông thôn.

Thành phố có 406 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, trong đó: có 262 mô hình thuộc lĩnh vực trồng trọt, 119 mô hình lĩnh vực chăn nuôi, 25 mô hình thuộc lĩnh vực thủy sản; tập trung nhiều ở các huyện như: Hoài Đức, Mê Linh, Gia Lâm, Thường Tín, Đông Anh, Thanh Oai, Đan Phượng... Các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đã đầu tư máy móc thiết bị hiện đại, bước đầu đem lại hiệu quả kinh tế cao, phù hợp với tình hình thực tế của Hà Nội. Một số mô hình tiêu biểu như: Công ty TNHH xuất nhập khẩu Kinoko Thanh Cao tại xã Đốc Tín, huyện Mỹ Đức; Công ty Cổ phần Giống gia súc Hà Nội tại

phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm; Hợp tác xã Rau quả sạch Chúc Sơn tại huyện Chương Mỹ; Hợp tác xã sản xuất và tiêu thụ rau hữu cơ công nghệ cao Cuối Quý tại xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng; Hợp tác xã thủy sản công nghệ cao Đại Áng, huyện Thanh Trì; Hợp tác xã Hoàng Long tại xã Tân Ước, huyện Thanh Oai.

Về kết nối tiêu thụ, xây dựng chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn: Hiện nay Thành phố phát triển và duy trì được 159 chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ nông sản an toàn, trong đó có 53 chuỗi sản phẩm động vật và 106 chuỗi sản phẩm thực vật. Các chuỗi đã thu hút nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ nông dân tham gia hợp tác xây dựng chuỗi. Đã xây dựng được trên 40 nhãn hiệu được bảo hộ như gà đồi Ba Vì, gà đồi Sóc Sơn, gà Mía Sơn Tây, vịt Vân Đình, nhãn Đại Thành, gạo thơm Bối Khê,...

Sau 70 năm xây dựng và phát triển, từ Sở Canh Nông với hơn 100 CCVC NLĐ, đến nay bộ máy tổ chức của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã lớn mạnh bao gồm: Ban Lãnh đạo Sở; 05 phòng chức năng và Thanh tra Sở; 07 Chi cục quản lý chuyên ngành; 05 Trung tâm và 02 Ban Quản lý; với biên chế hành chính, sự nghiệp tính đến hết tháng 5 năm 2024 là 1.543 biên chế. Nhìn chung đội ngũ CBC-NVC trong ngành có tinh thần đoàn kết, được đào tạo cơ bản, có trách nhiệm và kinh nghiệm trong công tác. Các tổ chức Đảng, đoàn thể quần chúng như Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh,... hoạt động đồng đều và hiệu quả. □



XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRONG BỐI CẢNH ĐÔ THỊ HÓA: PHÁT TRIỂN LỢI THẾ NÔNG NGHIỆP VEN ĐÔ

Nguyễn Mai



Huyện Thanh Trì đón nhận bằng công nhận huyện nông thôn mới nâng cao.

Hà Nội không có diện tích đất sản xuất nông nghiệp lớn với những cánh đồng “thẳng cánh cò bay” nhưng lại có lợi thế rất lớn về thị trường, khoa học kỹ thuật, vốn... Do đó, phát triển nông nghiệp theo hướng sinh thái, bền vững là hướng đi giúp nông dân phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập và thúc đẩy xây dựng nông thôn mới. Để làm được điều đó rất cần những đổi mới về cách nghĩ, cách làm, chuyển từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp; phát triển nền nông nghiệp đa giá trị, nông nghiệp xanh và kinh tế tuần hoàn góp phần nâng cao thu nhập, chất lượng cuộc sống nông dân.

Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng

Trên cánh đồng thôn Bãi Thấp, Bãi Thụy... (xã Đồng Tháp, huyện Đan Phượng), những nhà màng, nhà lưới nối tiếp nhau trải dài ngút

tầm mắt. Đây là khu vực trồng hoa đồng tiền chuyên canh lớn nhất Hà Nội hiện nay với quy mô gần 30ha. Anh anh Bùi Văn, ở thôn Bãi Thấp cho biết, gia đình có hơn 1,5ha trồng hoa đồng tiền với nhiều màu sắc khác nhau, như vàng, cam, đỏ, hồng, kem... Khác với các giống hoa khác, trồng đồng tiền khoảng 4 tháng bắt đầu có hoa nở và liên tục kéo dài trong 5 năm mới phải thay gốc trồng lại. Trên một khu ruộng, cứ 3 ngày tôi cắt 1 lần, với số lượng khoảng 400 bông/sào. Quay vòng như vậy, ngày nào tôi cũng có hoa bán ra thị trường. Vào những dịp lễ Tết, hoa bán được từ 2.000 - 4.000 đồng mỗi bông, thu nhập cao và ổn định hơn rất nhiều so với các cây trồng khác”- anh Khá nói. Theo Chủ tịch Hội Nông dân xã Đồng Tháp Nguyễn Ngọc Cường, vốn chỉ quen trồng lúa, những năm gần đây, người dân xã Đồng Tháp, huyện Đan Phượng, Hà Nội đã

chuyển đổi 100% diện tích cấy lúa sang trồng hoa đào, bưởi, phật thủ, đặc biệt là hoa đồng tiền. Với lợi thế ven đô, xã Đồng Tháp đang ấp ủ nhiều dự định, trong đó có việc gắn sản xuất với khai thác lợi thế, tiềm năng của địa phương để phát triển du lịch. Trưởng phòng Kinh tế huyện Đan Phượng Nguyễn Viết Đạt cho biết, “là huyện ven đô, sản phẩm nông nghiệp của huyện có thị trường chính là nội thành. Khi đất đai bị thu hẹp, người dân tập trung sản xuất nông nghiệp theo chiều sâu, nâng cao giá trị sản xuất. Hiện nay, toàn huyện còn khoảng 2.000ha đất nông nghiệp, trong đó chỉ có 520ha trồng lúa, còn lại được chuyển sang hoa, cây cảnh, cây ăn quả, rau màu chất lượng cao”.

Cũng như Đan Phượng, nhiều nông dân Hà Nội đang tích cực chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi, đặc biệt là ở khu vực ven đô đã chuyển từ trồng lúa và cây rau màu



truyền thống sang các cây trồng khác hiệu quả kinh tế cao hơn trên 1 đơn vị diện tích canh tác và hướng tới thị trường cư dân đô thị. Từ trên đê sông Đáy nhìn xuống, cánh bãi thôn Tiền Lệ, xã Tiền Yên (huyện Hoài Đức) xanh mướt rau. Ông Nguyễn Văn Hào, Giám đốc Hợp tác xã Nông nghiệp Tiền Lệ cho biết, Hợp tác xã có 33ha rau trồng theo quy trình Viet-GAP. Rau của Hợp tác xã chủ yếu cung cấp cho các siêu thị, cửa hàng rau sạch trên địa bàn thành phố. “Một năm người Tiền Lệ có thể quay vòng được 8 vụ rau ăn lá, mỗi vụ thu về bình quân từ 12 đến 15 triệu đồng/sào, tính ra cao hơn rất nhiều so với trồng lúa, ngô... Ở Tiền Lệ, nhiều gia đình làm từ 3 đến 5 sào rau, nguồn thu từ nông nghiệp giúp nhiều gia đình ổn định cuộc sống, đóng góp vào kết quả xây dựng nông thôn mới địa phương”- ông Hào cho biết.

Còn tại xã Đắc Sở là vùng trồng Phật thủ lớn của huyện Hoài Đức, Chủ tịch HĐQT Hợp tác xã Phật thủ Đắc Sở Nguyễn Quang Định thông tin: Phật thủ là cây trồng ưa đất lạ. Những năm gần đây, người dân Đắc Sở phải đi khắp nơi thuê đất sản xuất. Hết chu kỳ 5 - 6 năm lại phải phá bỏ vườn, đi thuê chỗ trồng mới rất vất vả. Vì thế, một số người đã chuyển từ Phật thủ lấy quả sang Phật thủ làm cảnh. “Trồng Phật thủ cảnh, chúng tôi làm cây nhỏ, đưa vào chậu nên không tốn nhiều diện tích, có thể trồng ngay tại địa phương. Tính ra, mỗi sào trồng Phật thủ cảnh nếu cắt tỉa, tạo dáng thế tốt, thu nhập bằng cả mẫu trồng Phật thủ lấy quả, rất phù hợp với nông nghiệp đô thị khi đất đai canh tác hạn chế”- anh Định nói.

Đẩy mạnh giải pháp về công nghệ, sinh thái

Đến thời điểm này, thành phố Hà Nội đã có 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới; 188/382 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, chiếm 49,2% tổng số xã toàn thành phố, vượt mục tiêu Chương trình số 04 đề ra; 76 xã đạt chuẩn nông

thôn mới kiểu mẫu. Hà Nội đang tiến gần mục tiêu hoàn thành thành phố nông thôn mới khi 4 huyện là Đông Anh, Gia Lâm, Hoài Đức và Thanh Trì đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Trong đó, huyện Thanh Trì đã được Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2023. Thành phố cũng có 5 huyện đang phát triển lên quận. Do đó, đô thị hóa là tất yếu và thời gian tới diện tích đất sản xuất nông nghiệp sẽ tiếp tục thu hẹp.

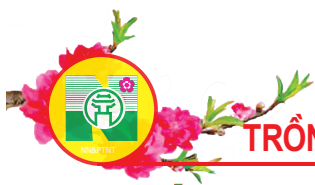
Ban Chỉ đạo Chương trình số 04 của Thành ủy đã và đang chỉ đạo tiếp tục thực hiện cơ cấu lại sản xuất trong lĩnh vực trồng trọt theo mục tiêu nâng cao hiệu quả sử dụng đất, giảm diện tích trồng lúa, tập trung phát triển lúa gạo theo hướng tăng cơ cấu giống lúa chất lượng; mở rộng diện tích trồng rau, tăng diện tích hoa, cây cảnh hàng năm. Chuyển đổi các diện tích sản xuất lúa tại các vùng khó khăn về tưới tiêu sang cây trồng khác có giá trị kinh tế cao hơn. Tập trung chỉ đạo phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất con giống, cơ cấu lại đàn vật nuôi, tập trung phát triển con giống chất lượng cao trên cơ sở lưu giữ và bảo tồn các giống bản địa chất lượng cao. Thành phố cũng sẽ tiếp tục phát triển chăn nuôi theo vùng xã trọng điểm phù hợp với từng vùng và định hướng phát triển của thành phố; từng bước giảm chăn nuôi nhỏ lẻ trong khu dân cư....

Theo Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội Nguyễn Xuân Đại, Hà Nội hiện có khoảng 198.000 ha đất nông nghiệp. Do tốc độ đô thị hóa nhanh, diện tích đất nông nghiệp ngày càng bị thu hẹp. Tuy nhiên, nông nghiệp Hà Nội lại có lợi thế lớn, khi có thị trường khoảng 10 triệu dân, nhu cầu tiêu thụ sản phẩm rất lớn. Trong bối cảnh đó, Hà Nội tập trung phát triển nông nghiệp đô thị với các giải pháp về công nghệ, sinh thái để nâng cao giá trị sản xuất trên diện

tích chật hẹp, tạo không gian xanh cho đô thị, tận dụng thị trường tại chỗ, tăng thu bằng kết hợp du lịch. Đây là chiến lược để phát triển nông nghiệp Hà Nội theo hướng bền vững.

Phó Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới Hà Nội Nguyễn Văn Chí cho biết thêm, hiện sinh vật cảnh đóng một vai trò quan trọng trong xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh tại Hà Nội. Hiện thành phố Hà Nội có trên 8.100ha chuyên canh hoa, cây cảnh, đạt giá trị sản xuất khoảng 7.000 tỷ đồng. Trong đó 70% diện tích được canh tác tập trung tại các quận, huyện: Bắc Từ Liêm, Tây Hồ, Mê Linh, Đan Phượng, Thường Tín. Nhiều mô hình trồng hoa, cây cảnh ứng dụng tiến bộ mới về giống, quy trình chăm sóc nên năng suất, chất lượng sản phẩm được nâng cao. Hoa, cây cảnh là cây trồng giá trị kinh tế cao vừa tăng thu nhập cho nông dân vừa giúp tăng mảng xanh thực vật, làm đẹp cho Thủ đô vừa kết hợp được với du lịch cho chính người dân đô thị.

Với những lợi thế của Thủ đô, ông Nguyễn Xuân Đại, Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội cho biết, ngành Nông nghiệp sẽ đổi mới cách nghĩ, cách làm, chuyển từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp; phát triển nền nông nghiệp đa giá trị, nông nghiệp xanh và kinh tế tuần hoàn gắn với phát triển công nghiệp chế biến và chuỗi giá trị nông sản toàn cầu; phát triển nông nghiệp sinh thái gắn với đô thị, dịch vụ, du lịch nông thôn, giáo dục trải nghiệm. Phát triển nông thôn toàn diện, hiện đại gắn với quá trình đô thị hóa; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; xây dựng nông thôn trở thành “nơi đáng sống” sáng, xanh, sạch, đẹp, an ninh trật tự được đảm bảo, có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ và từng bước hiện đại. Đồng thời, nâng cao thu nhập, chất lượng cuộc sống và vai trò chủ thể của người dân nông thôn.□



KẾ HOẠCH SẢN XUẤT TRỒNG TRỌT NĂM 2025

Chi cục Trồng trọt và BVTV Hà Nội



Vùng sản xuất lúa chất lượng cao tại huyện Thanh Oai.

Theo dự báo của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn Quốc gia từ tháng 10/2024 đến tháng 12/2024, hiện tượng ENSO có khả năng chuyển sang trạng thái La Nina với xác suất 60 ÷ 70% và tiếp tục duy trì trạng thái La Nina từ tháng 01/2025 đến tháng 3/2025 với xác suất khoảng 55 ÷ 65%. Tổng lượng mưa khu vực Bắc Bộ từ tháng 10 ÷ 11/2024 phổ biến cao hơn so với TBNN từ 10 ÷ 20%, tháng 12/2024 phổ biến từ 20 ÷ 40mm (thấp hơn từ 5 đến 10mm) so với trung bình nhiều năm (TBNN) cùng thời kỳ; từ tháng 01 ÷ 02/2025, phổ biến từ 20 ÷ 50mm, có nơi cao hơn (xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ); tháng 3/2025 phổ biến 50 ÷ 80mm, có nơi cao hơn (cao hơn TBNN từ 5 ÷ 10mm).

Từ tháng 11/2024 đến tháng

5/2025 dòng chảy hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Riêng dòng chảy hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội tháng 1 và tháng 2 năm 2025 sẽ có xu thế tăng do các hồ chứa tăng cường phát điện phục vụ đồ ải vụ Đông Xuân năm 2024 - 2025.

I. Kế hoạch sản xuất

1. Kế hoạch sản xuất vụ Xuân
Tổng diện tích gieo trồng phần đầu đạt: 101.450,8 ha. Trong đó:

- Lúa: Diện tích: 79.783 ha; năng suất dự kiến: 62,8 tạ/ha.
- Ngô: Diện tích 3.362 ha; năng suất dự kiến 54,7 tạ/ha.
- Lạc: Diện tích 1.195,5 ha; năng suất dự kiến 22,7 tạ/ha.
- Đậu tương: Diện tích 177 ha; năng suất: 18.8 tạ/ha.
- Rau các loại: Diện tích 9.961,2 ha; năng suất: 220,8 tạ/ha.

- Đậu đỗ các loại: Diện tích: 256,4 ha.

- Hoa hàng năm: Diện tích 2.582,3 ha.

- Cây dược liệu: Diện tích 279,5 ha.

- Cây khác: Diện tích 3.853,9 ha.

1.1. Cơ cấu giống

- Đối với giống lúa:

+ Nhóm lúa thuần chất lượng chiếm tỷ lệ khoảng 82% diện tích gieo trồng trong đó tập trung vào một số giống chủ yếu như J02, TBR225, Đài Thơm 8, VRN 20, TBR 279, Dự Hương 8, TBR 97, TBR89,...; các giống lúa nếp tập trung các giống nếp 87, nếp 97, nếp A sào...; các giống lúa thảo dược.

+ Nhóm giống lúa thuần năng suất chiếm tỷ lệ khoảng 16 - 17% diện tích gieo trồng tập trung vào một số giống chủ yếu như Thiên ưu 8, TBR45, HD11...



+ Nhóm giống lúa lai chiếm tỷ lệ khoảng 1 - 2% diện tích gieo trồng, tập trung vào các giống Nhị Ưu 838, TH3-5, TH3-3...

- Giống cây rau màu

+ Giống ngô lai: NK6654, NK66, NK4300,...; ngô biến đổi gen: NK66Bt/Gt, NK4300Bt/Gt; các giống ngô sinh khối NK7328; NK6253...; các giống ngô nếp chất lượng cao: HN88, HN 99, VN2, VN6, TBM18,...; các giống ngô ngọt: Suger75, Sakita, TN801, TN115,...; các giống ngô rau: Pacific116, LVN23,...

+ Giống đậu tương: DT84, ĐT51, ĐT22, ĐT26, DT2008,...

+ Giống lạc: MD7, MD9, L14, L18, L23, TB25, L27...

+ Các giống cải ăn lá, cải bắp, cà rốt, bầu, bí lai, đậu đỗ các loại.

1.2. Thời vụ gieo trồng

- Đối với cây lúa:

+ Tập trung gieo cấy trà Xuân chính vụ với trên 80% diện tích; gieo mạ đúng lịch thời vụ, tập trung từ 20/01/2025 đến 03/02/2025, chủ động chống rét cho mạ; thực hiện che phủ nilon 100% diện tích mạ đúng kỹ thuật (chú ý thu gom nilon sau khi sử dụng tránh gây ô nhiễm môi trường); thời tiết rét đậm, rét hại kéo dài cần giữ đủ ẩm, bón thêm tro bếp, phân lân, tuyệt đối không bón phân đạm cho mạ. Có kế hoạch gieo mạ dự phòng với tỷ lệ 5 - 10% bằng các giống lúa ngắn ngày để ứng phó kịp thời nếu gặp điều kiện thời tiết rét đậm, rét hại xảy ra.

+ Thời vụ cấy: Cấy tập trung trong tháng 2 (từ 03/2/2025 đến 28/2/2025). Gieo sạ tập trung từ 10/02/2025 - 20/02/2025. Không gieo mạ hoặc cấy vào những ngày rét đậm, rét hại, nhiệt độ không khí

dưới 15°C. Không cấy mạ già. Lưu ý các địa phương thực hiện gieo các giống lúa dài ngày, cần bố trí lịch thời vụ đảm bảo lúa trổ trong tuần 1, tuần 2 tháng 5 tránh nguy cơ gặp rét, mưa ẩm, thiếu ánh sáng dẫn đến giảm năng suất.

+ Mở rộng diện tích làm mạ khay, cấy máy, diện tích gieo trồng lúa có áp dụng hệ thống canh tác lúa cải tiến (System of Rice Intensification - SRI).

- Đối với cây rau màu: Tập trung trong tháng 2, đầu tháng 3.

2. Kế hoạch sản xuất vụ Mùa

Tổng diện tích gieo trồng phần đầu đạt 92.082,8ha, bao gồm:

- Lúa: Diện tích 70.244,5 ha, năng suất dự kiến 59,4 tạ/ha;

- Ngô: Diện tích 3.172,6 ha, năng suất dự kiến 54,4 tạ/ha;

- Lạc: Diện tích 532,4 ha, năng suất dự kiến 21,9 tạ/ha;

- Đậu tương: Diện tích 209,3 ha, năng suất dự kiến 19,1 tạ/ha;

- Rau các loại: Diện tích 9.985,3 ha, năng suất dự kiến 214,1 tạ/ha;

- Cây dược liệu: Diện tích 221,5 ha

- Cây đậu đỗ các loại: 222,9 ha

- Hoa hàng năm: Diện tích 2.512,8 ha;

- Cây khác: Diện tích 4.981,5 ha.

2.1. Cơ cấu giống

- Đối với giống lúa:

+ Nhóm giống lúa thuần chất lượng chiếm tỷ lệ khoảng 80% diện tích gieo trồng, tập trung vào các giống Đài Thơm 8, J02, TBR225, Dự Hương 8, TBR 279, TBR89, VNR20, TBR 97...; các giống lúa nếp tập trung vào các giống nếp 87, nếp 97, nếp cái hoa vàng, nếp A sào...; các giống lúa thảo dược.

+ Nhóm giống lúa thuần năng suất chiếm tỷ lệ khoảng 17 - 18% diện tích gieo trồng tập trung vào

một số giống chủ yếu như Thiên ưu 8, TBR45, HD11...

+ Nhóm giống lúa lai chiếm tỷ lệ khoảng 1 - 2% diện tích gieo trồng, tập trung vào các giống Nhị Ưu 838, TH3-5, TH3-3...

- Giống cây rau màu:

+ Sử dụng các giống ngô lai, nhóm giống ngắn và trung ngày: NK4300, NK6654, LVN4, LVN99,...; nhóm ngô thực phẩm: Ngô nếp HN88, MX4, MX10, Wax 44,...

+ Giống đậu tương: DT84, ĐT51, ĐT22, ĐT26, ĐT8, DDT, DT2000,... để làm giống cho vụ Đông.

+ Giống lạc: MD7, MD9, L14, L18, L23,...

+ Các giống rau cải ăn lá, dưa chuột, bầu, bí lai, đậu đỗ các loại.

2.2. Thời vụ gieo trồng

- Đối với cây lúa:

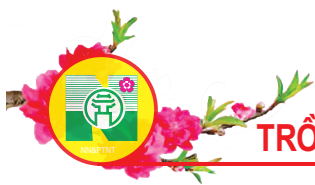
+ Gieo mạ trà cực sớm và sớm từ 01 - 10/6, cấy từ 12 - 20/6; trà chính vụ gieo mạ từ 10 - 20/6, cấy từ 20/6 - 05/7; gieo thẳng từ 10 - 20/6. Gieo mạ dự phòng bằng giống cực ngắn: HN6, PC6,... để chủ động mạ phục hồi diện tích ngập úng sau mưa bão.

+ Thu hoạch nhanh gọn lúa Xuân, làm đất cấy ngay lúa Mùa: thực hiện khẩu hiệu "xanh nhà hơn già đồng", "lúa chín hoa ngâu", "thu hoạch đến đâu làm đất và gieo cấy ngay đến đó". Phần đầu gieo cấy trà cực sớm và sớm xong trước 30/6 và thu hoạch trước 30/9 đạt 70% diện tích để tăng hiệu quả phòng chống úng và đảm bảo diện tích trồng cây vụ Đông.

- Đối với cây rau màu: Tập trung trồng trong tháng 6, đầu tháng 7.

3. Kế hoạch sản xuất vụ Đông

Tổng diện tích gieo trồng phần đầu đạt: 30.023 ha, bao gồm:



- Ngô: Diện tích 5.740 ha, năng suất dự kiến 51,3 tạ/ha;

- Lạc: Diện tích 230,1 ha, năng suất dự kiến 20,4 tạ/ha;

- Đậu tương: Diện tích 1.008,6 ha, năng suất dự kiến 19,5 tạ/ha;

- Khoai lang: Diện tích 892,5 ha, năng suất dự kiến 106,5 tạ/ha;

- Khoai tây: Diện tích 992,8 ha, năng suất dự kiến 146,4 tạ/ha;

- Rau các loại: Diện tích 14.230 ha, năng suất 219,6 tạ/ha;

- Hoa hàng năm: Diện tích 2.706 ha;

- Cây khác: Diện tích 4.223 ha.

3.1. Cơ cấu giống: Sử dụng giống ngắn ngày, chất lượng cao là chủ lực:

- Đậu tương: Cơ cấu giống có thời gian sinh trưởng ngắn (<85 ngày) như: ĐT12, ĐVN9, Đ8,... chiếm 30% diện tích; các giống có thời gian sinh trưởng trung bình (85 - 95 ngày) như: DT84, DT90, ĐT26, ĐT51,... chiếm 70% diện tích.

- Ngô: Gieo trồng các giống ngô lai F1 năng suất cao, có thời gian sinh trưởng từ 95 - 115 ngày như: NK4300, NK6654, LVN4,... Nhóm ngô thực phẩm: ngô nếp HN88, ADI668, ADI688...; ngô ngọt: Sugar 75, SW 1011, Golden Cob; ngô sinh khối VN5885, VN172, NK7328, NK6253, CP111,...

- Lạc: Gieo trồng các giống L20, L14, L18, L27,... có thời gian sinh trưởng 105 - 110 ngày, năng suất cao, kháng bệnh héo xanh vi khuẩn, gỉ sắt, đốm nâu để làm giống cho vụ Xuân năm sau.

- Khoai lang: Trồng các giống Hoàng Long, VX-37, KB1, KL5, TV1,... có thời gian sinh trưởng 80 - 100 ngày.

- Khoai tây: Trồng các giống Atlantic, Solara, Marabel, Bellarosa,

Diamond,... có thời gian sinh trưởng 80 - 90 ngày.

- Rau các loại: Mở rộng diện tích cây rau thực phẩm, nhất là cây ưa lạnh; duy trì và phát triển vùng trồng và cây trồng truyền thống, cây có giá trị kinh tế cao có thị trường tiêu thụ. Sử dụng các giống hạt lai F1 nguồn gốc trong nước hoặc nhập nội.

3.2. Thời vụ

Áp dụng biện pháp không làm đất, làm bầu, làm đất tối thiểu, trồng gối đối với cây ưa ấm như ngô, bí xanh, khoai lang,...; dùng giống ngắn ngày. Trên chân đất bãi ngoài đê, chân trồng cây rau màu hè thu chủ động ưu tiên gieo trồng cây ưa ấm, cây vụ Đông sớm, trồng càng sớm càng tốt. Cụ thể:

- Đậu tương: Các giống có thời gian sinh trưởng trung bình gieo xong trước 30/9; các giống ngắn ngày gieo đến 10/10.

- Ngô: Nhóm giống trung ngày gieo xong trước 25/9; nhóm giống ngắn ngày gieo xong trước 5/10; ngô nếp ăn tươi (ngô quả) gieo theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

- Lạc: Gieo xong trước 30/9. Chú ý làm cỏ, vun gốc và đảm bảo đủ nước tưới để cây sinh trưởng phát triển tốt ngay từ đầu vụ, cho năng suất và chất lượng cao.

- Khoai lang: Thời vụ trồng từ cuối tháng 9 đến 10/10, riêng giống TV1 có thể trồng đến 15/10.

- Khoai tây: Thời vụ trồng từ 15/10 đến 15/11. Ứng dụng kỹ thuật trồng khoai tây làm đất tối thiểu, bón phân, chăm sóc đúng kỹ thuật, áp dụng cơ giới hóa đồng bộ để hạ giá thành, nâng cao năng suất lao động để đạt năng suất và hiệu quả kinh tế cao.

- Rau các loại: Căn cứ vào điều

kiện thời tiết thuận lợi và thời điểm thu hoạch để xác định thời gian gieo hạt phù hợp với từng loại rau. Các vùng rau chuyên canh bố trí rải vụ các lứa rau, đặc biệt lưu ý lứa rau giáp vụ gieo cấy lúa Xuân. Mở rộng diện tích sản xuất rau an toàn, sản xuất rau theo VietGAP, rau hữu cơ... Đẩy mạnh liên kết chuỗi trong tiêu thụ sản phẩm.

- Hoa các loại: Sử dụng các loại giống mới, gieo trồng tập trung để tiện chăm sóc, quản lý và tiêu thụ sản phẩm. Chú ý điều khiển hoa nở vào các dịp Lễ, Tết để tăng hiệu quả sản xuất.

III. Giải pháp trong chỉ đạo sản xuất

1. Công tác thủy lợi

1.1. Đối với vụ Xuân

- Chủ động xây dựng Phương án ứng phó với hạn hán, phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân 2024 - 2025 sát thực tế, đảm bảo phù hợp với lịch xả nước của Bộ Nông nghiệp & PTNT. Tập trung kiểm tra, rà soát các tuyến kè, kênh nội đồng, các cống yếu, xuống cấp để khắc phục sửa chữa, xây mới kịp thời; chủ động thường xuyên khơi thông dòng chảy.

- Các Công ty Thủy lợi điều tiết mực nước hồ chứa hợp lý theo nội dung quy trình vận hành đã được phê duyệt để đảm bảo nguồn nước phục vụ chống hạn vụ Đông Xuân 2024 - 2025, đồng thời đảm bảo an toàn hồ, đập và vùng hạ du khi xuất hiện mưa, lũ lớn; chủ động vận hành các công trình lấy nước tưới ven sông Đà, sông Hồng, sông Đuống, sông Tích, sông Đáy, sông Nhuệ....

- Các Công ty Thủy lợi và các quận, huyện, thị xã phối hợp xây dựng kế hoạch lấy nước cụ thể của từng địa phương, từng hệ thống



công trình; tập trung vận hành toàn bộ công trình hiện có, công trình đã chiến để khẩn trương lấy nước phục vụ gieo cấy lúa Xuân 2025 đảm bảo phù hợp với lịch xả nước tăng cường từ các hồ chứa thủy điện của Bộ Nông nghiệp & PTNT gồm 02 đợt, tổng cộng 12 ngày, cụ thể: Đợt 1: Từ 0h ngày 12/01 đến 24h ngày 16/01/2025, 5 ngày; đợt 2: Từ 0h ngày 8/02 đến 24h ngày 14/02/2025, 7 ngày.

- Đối với các huyện, thị xã: Sơn Tây, Phúc Thọ, Thạch Thất, Quốc Oai thuộc lưu vực của trạm bơm Phù Sa phải tận dụng tối đa nguồn nước xả tăng cường từ các hồ chứa thủy điện, chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện để bơm, trữ nước vào hệ thống kênh, ao đầm, vùng trũng ngay từ đợt 1; các diện tích khó khăn về nước trên địa bàn huyện Ba Vì thuộc lưu vực của trạm bơm Trung Hà phải thông tin đến người dân về tình hình nguồn nước, tuyên truyền nhân dân sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả tránh lãng phí nước.

- Thời vụ cấy vụ Xuân hoàn thành trong tháng 02/2025 nên cần tập trung đôn đốc người dân chủ động lấy nước vào ruộng và cấy đúng thời vụ.

1.2. Đối với vụ Mùa

- Theo dõi chặt chẽ tình hình khí tượng, thủy văn để thực hiện phương án điều tiết nước phù hợp nhằm đảm bảo an toàn và vận hành hiệu quả các hồ chứa nước theo quy trình đã được phê duyệt đồng thời có phương án tích nước hợp lý phục vụ sản xuất. Đảm bảo cấp đủ nước tưới phục vụ sản xuất, có phương án để phòng hạn đầu vụ Mùa và chủ động tiêu nước khi có mưa lớn xảy ra.

- Chỉ đạo các địa phương rà soát, xây dựng phương án phòng chống ngập úng, xác định những diện tích có nguy cơ ngập úng cao để theo dõi chặt chẽ và kịp thời khoanh vùng tiêu úng nhanh khi mưa lớn xảy ra. Tăng cường thực hiện khơi thông dòng chảy, nạo vét mương máng, rãnh thoát nước trên đồng ruộng. Hạn chế mức tối đa, không để lúa và rau màu bị ngập úng trong thời gian dài.

1.3. Đối với vụ Đông

- Tập trung chỉ đạo điều tiết nước đảm bảo độ ẩm của đất, rút nước phù hợp để sau khi thu hoạch lúa Mùa có thể trồng ngay được cây vụ Đông. Đối với các diện tích không chủ động tiêu, thoát nước phải chỉ đạo bơm tiêu nước sớm. Chủ động tiêu úng kịp thời nhất là giai đoạn cuối tháng 9 đầu tháng 10 khi cây vụ Đông bắt đầu gieo trồng.

- Để phòng hạn giữa và cuối vụ Đông làm các cây trồng sinh trưởng không thuận lợi.

2. Thực hiện tốt các biện pháp thâm canh, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật

- Sử dụng hạt giống có chất lượng tốt, gieo mạ thưa và chăm sóc đúng kỹ thuật. Duyệt mạ chọn vùng tập trung, chân ruộng cao, tiện chăm sóc, quản lý, phòng trừ sâu bệnh, chuột hại. Chỉ đạo chặt chẽ giữa khâu làm đất và gieo mạ; mạ nhỏ đến đâu, cấy đến đó; áp dụng hệ thống thâm canh lúa cải tiến SRI (cấy 1 - 2 dảnh/khóm, mật độ cấy 25 - 35 khóm/m²,...).

- Mở rộng diện tích gieo cấy lúa bằng máy và diện tích áp dụng cơ giới hoá đồng bộ để giảm công lao động, tăng hiệu quả trong sản xuất.

- Bón phân cân đối, hợp lý,

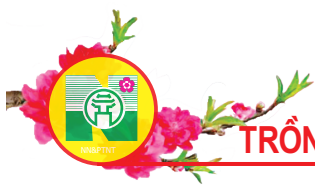
không bón thừa đạm, sử dụng các loại phân bón NPK tổng hợp, phân bón chuyên dùng, tăng cường bón phân hữu cơ, bón theo hướng dẫn của nhà sản xuất đối với từng loại phân, từng loại đất, từng giống lúa; Bón đủ phân Kali cho lúa, nhất là giai đoạn đón bông.

- Chủ động điều tiết nước theo từng giai đoạn sinh trưởng của cây trồng.

- Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, theo dõi diễn biến sâu bệnh hại, tổ chức phòng trừ kịp thời những diện tích có mật độ sâu, tỷ lệ bệnh cao theo hướng dẫn của Chi cục Trồng trọt và BVTV Hà Nội. Đặc biệt chú ý những vùng trước đây thường xảy ra ổ dịch đạo ôn, rầy nâu, sâu cuốn lá, bạc lá, sâu đục thân, khô vằn... cần chủ động các biện pháp ngay từ đầu vụ bằng cách thực hiện tốt các biện pháp canh tác, phòng trừ dịch hại tổng hợp tạo cho cây lúa khỏe, tăng khả năng chống chịu sâu bệnh. Phòng trừ sinh vật hại khi đến ngưỡng và theo nguyên tắc 4 đúng.

- Đối với cây rau, màu: Thực hiện tốt các quy trình kỹ thuật của từng chủng loại cây trồng. Gieo, trồng đúng thời vụ; Bón thúc, vun xới, đảm bảo tưới tiêu phù hợp để cây rau, màu sinh trưởng thuận lợi. Áp dụng cơ giới hoá trong sản xuất để giảm công lao động, tăng hiệu quả kinh tế. Phòng trừ sâu bệnh đúng kỹ thuật, chủ động áp dụng biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp IPHM, đảm bảo an toàn thực phẩm và an toàn môi trường, sinh thái.

- Mở rộng diện tích cây trồng được chứng nhận VietGAP, hữu cơ, theo tiêu chuẩn hữu cơ,...



3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong sản xuất trồng trọt

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn để đảm bảo chất lượng, chủng loại giống, vật tư phục vụ cho sản xuất; xử lý nghiêm các hành vi buôn bán, sử dụng các loại thuốc BVTV và phân bón kém chất lượng; thuốc BVTV cấm; thuốc BVTV không có tên trong danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng tại Việt Nam và các loại phân bón chưa có quyết định công nhận lưu hành tại Việt Nam.
- Những quận, huyện có tập quán cấy muện như Hoài Đức, Đan Phượng, Quốc Oai, Thanh Trì, Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm... tăng cường đôn đốc, hướng dẫn người dân đẩy sớm lịch thời vụ gieo cấy vụ Xuân 2025, phấn đấu toàn thành phố cơ bản hoàn thành gieo cấy lúa Xuân xong trước ngày 28/2/2025.
- Phối hợp với các địa phương và ban ngành liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức cá nhân trong việc cấp, quản lý mã số vùng trồng tại địa phương; thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất và quản lý sản xuất, chất lượng nông sản tại các vùng đã được cấp mã số.
- Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa theo đúng quy định; tăng cường kiểm tra việc thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo đúng quy định.
- Tăng cường công tác điều tra, phát hiện, dự tính, dự báo tình hình sinh vật gây hại cây trồng; hướng dẫn các biện pháp chăm sóc và phòng trừ kịp thời, không để lây lan thành dịch.
- Tham mưu xây dựng triển khai các đề án, chính sách phát triển sản xuất trồng trọt. Triển khai chính sách hỗ trợ giống, kỹ thuật canh tác mới, cơ giới hóa nông nghiệp, diệt chuột, chế phẩm xử lý rơm rạ sau thu hoạch,... cho lúa; thuốc sinh học, phân bón hữu cơ vi sinh,... cho phát triển rau an toàn.
- Phối hợp với các đơn vị triển khai, phát triển các mô hình liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm nhằm tạo thị trường tiêu thụ ổn định, quy mô lớn.

4. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền

- Tích cực tuyên truyền sâu rộng qua các phương tiện thông tin đại chúng các chủ trương, định hướng của Thành phố về sản xuất trồng trọt năm 2025.

- Hướng dẫn thực hiện đúng cơ cấu giống, thời vụ; giới thiệu các mô hình sản xuất có hiệu quả, kỹ thuật thâm canh, những giống cây trồng mới, vấn đề an toàn thực phẩm, thông tin thị trường, diễn biến thời tiết, các vấn đề phát sinh trong quá trình sản xuất và biện pháp khắc phục.

- Tăng cường công tác tập huấn, tuyên truyền chuyển giao kỹ thuật trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh đặc biệt các tiến bộ kỹ thuật trong canh tác và phòng trừ sâu bệnh.

5. Làm tốt công tác cung ứng, quản lý vật tư nông nghiệp

- Các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT, các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống, phân bón, thuốc BVTV theo chức năng, nhiệm vụ của mình, căn cứ định hướng cơ cấu giống cây trồng, thời vụ sản xuất, chuẩn bị lượng giống tốt và các loại vật tư, phân bón, thuốc BVTV đảm bảo chất lượng, đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất.
- Đẩy mạnh sử dụng giống cây trồng có năng suất, chất lượng vào sản xuất nhất là giống lúa chất lượng để nâng cao năng suất, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao giá trị gia tăng. □





CÔNG TÁC BẢO VỆ ĐÊ ĐIỀU VÀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội



Đoạn đê kè Thanh Am - Tỉnh Quang (quận Long Biên).

1. Tổng quan đê điều thành phố Hà Nội

Thủ đô Hà Nội là một trong những tỉnh, thành phố có địa bàn rộng (3.324km²), dân số đông (trên 8 triệu người, thực tế trên 10 triệu), địa hình đa dạng, phức tạp, hệ thống sông ngòi, hồ đập nhiều. Thành phố có 7 con sông chảy qua: Sông Đà, sông Hồng, sông Đuống, sông Công, sông Cầu, sông Cà Lồ, sông Đáy và các sông nội tỉnh: Sông Tích, sông Bùi, sông Thanh Hà. Hệ thống đê điều của thành phố Hà Nội là hệ thống lớn, đi qua địa bàn của 26/30 quận, huyện, thị xã với 209/579 xã, phường, thị trấn ven đê.

Thành phố Hà Nội hiện có tổng số 626,513 km đê được phân cấp: 37,709km đê Hữu Hồng (đoạn Hà Nội cũ) là đê cấp Đặc biệt; 249,578km đê cấp I (hữu Hồng, tả Hồng, tả - hữu Đuống, tả Đáy

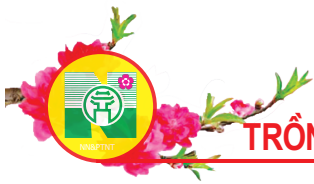
I, Vân Cốc); 45,004km đê cấp II (Gồm 4 tuyến: Hữu Đà, tả Đáy II, La Thạch, Ngọc Tảo); 72,165km đê cấp III (Gồm 7 tuyến: Hữu Cầu, tả Cà Lồ, hữu Cà Lồ, hữu Đáy, Quang Lăng, Liên Trung, Tiên Tân); 160,016km đê cấp IV (Gồm 9 tuyến: Hữu Đáy, tả Tích, tả Bùi, hữu Bùi, Mỹ Hà, Khánh Minh, Vòng Ấm, Đô Tân, đê bao hồ Quan Sơn - Tuy Lai - Vĩnh An); 62,041km đê cấp V (gồm các tuyến đê bao, đê bồi và đê chuyên dùng). Ngoài ra, còn có 43 tuyến đê bao, đê bồi và đê chuyên dùng với tổng chiều dài 144,152km chưa được phân cấp.

Cùng với đó là hệ thống cống qua đê, kè bảo vệ đê và công trình phụ trợ: Dọc các tuyến đê có 180 kè lát mái hộ bờ với tổng chiều dài là 219,3km, 68 kè mỏ hàn, 205 cống qua đê, 79,8km tre chắn sóng, 279 giếng giảm áp trên tuyến đê hữu Hồng, 240 cửa

khẩu, 365 điểm canh đê, 62 Kho vật tư và 15 trụ sở Hạt quản lý đê.

2. Tình hình vi phạm pháp luật về đê điều trên địa bàn Thành phố năm 2024

Với số lượng km đê các loại trên địa bàn Thành phố lớn, cùng với tốc độ đô thị hóa, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế xã hội sôi động tại các vùng ven sông, ven đê, nhu cầu về vật liệu xây dựng, đất đai rất lớn; trong khi đó việc tổ chức di dời công trình, nhà ở trong phạm vi bảo vệ đê điều theo quy định của Luật Đê điều chưa được thực hiện, đã dẫn đến tình hình vi phạm pháp luật về đê điều trên địa bàn Thành phố diễn biến phức tạp. Bên cạnh đó, trước đây nhiều năm không có lũ lớn, đã dẫn đến tư tưởng chủ quan, một số cấp chính quyền xã, huyện coi việc xử lý giải tỏa vi phạm chỉ là hình thức, không dứt điểm làm cho



vi phạm lại tái diễn sau xử lý. Mặt khác, công tác quản lý trật tự xây dựng tại một số địa phương còn lỏng lẻo, công tác ngăn chặn và xử lý, giải tỏa vi phạm chưa được chính quyền địa phương cơ sở thực sự quan tâm do còn có tư duy nhiệm kỳ, bầu cử, quan hệ kinh tế, quan hệ họ hàng, làng xã dẫn đến tỷ lệ vi phạm được xử lý thấp, vi phạm tồn đọng nhiều. Đặc biệt, đã xảy ra các vụ việc vi phạm nghiêm trọng ảnh hưởng đến an toàn đê điều, thoát lũ, an toàn giao thông, gây ra nhiều bức xúc trong dư luận: tình trạng tập kết, trung chuyển vật liệu xây dựng, khai thác cát không phép, trái phép; tình trạng xây dựng công trình kiên cố trong phạm vi bảo vệ đê điều; tình trạng đổ thải, san lấp lạch sông, lấn chiếm lòng sông, bãi sông với quy mô lớn; tình trạng xây dựng công trình trái phép ở lòng sông, bãi sông... diễn biến phức tạp.

- Tổng số vụ vi phạm phát sinh trong 11 tháng đầu năm 2024 là 65 vụ.

- Kết quả xử lý vi phạm: Tổng số vụ vi phạm được xử lý trong 11 tháng đầu năm 2024: 10 vụ, trong đó: Vi phạm phát sinh trong 11 tháng năm 2024 được xử lý: 08 vụ, vi phạm phát sinh trong năm 2023 được xử lý: 01 vụ, vi phạm trước năm 2023 được xử lý: 01 vụ. Tổng số vụ vi phạm còn tồn tại trong 11 tháng đầu năm 2024: 57 vụ.

3. Công tác đầu tư, tu bổ, nâng cấp, kiên cố hóa đê điều

Trong những năm vừa qua được sự quan tâm của Chính phủ, các Bộ, Ngành Trung ương, UBND Thành phố hệ thống đê điều thành phố Hà Nội đã và đang từng bước được đầu tư xây dựng, củng cố và hoàn thiện. Bằng các nguồn vốn khác nhau (vốn Trung

ương, vốn Thành phố), kinh phí đầu tư cho công tác tu bổ, nâng cấp công trình đê điều thành phố Hà Nội trong năm 2024 là hơn 508 tỷ đồng gồm:

- Duy tu, tu bổ đê điều thường xuyên nguồn vốn do Bộ Nông nghiệp & PTNT quản lý: 33 tỷ đồng;

- Cung cấp sản phẩm dịch vụ sự nghiệp công duy tu, sửa chữa một số hạng mục đê điều trên địa bàn thành phố năm 2024: 50 tỷ đồng;

- Vốn sự nghiệp kinh tế Thành phố: hơn 425 tỷ đồng;

- Ngoài ra, còn một số dự án xử lý cấp bách, dự án đầu tư, nâng cấp, mở rộng mặt đê, đường hành lang chân đê, đốc lên đê giao UBND cấp huyện triển khai thực hiện...

Các hạng mục công trình được ưu tiên đầu tư như: Cải tạo, nâng cấp kho vật tư phòng chống lụt bão; Xây dựng kho dự trữ vật tư phòng chống lụt bão kết hợp điểm canh dê; bổ sung cột Km, Hm, biển báo hạn chế tải trọng và biển báo ranh giới các tuyến đê từ cấp III trở lên; gia cố mặt đê bằng Asphalt trên một số tuyến đê trọng điểm kết hợp giao thông; xử lý mối và ẩn họa trong thân đê bằng công nghệ mới; khoan phụt vữa gia cố chất lượng thân đê; mua vật tư dự trữ phòng chống lụt bão trên các tuyến đê từ cấp III trở lên...

Công tác đầu tư, tu bổ đê điều trong năm qua từng bước được quan tâm, kịp thời khắc phục các sự cố, hư hỏng công trình đê điều, chống sạt lở, đã xóa bỏ được một số trọng điểm xung yếu, từng bước kết hợp sử dụng công trình đê điều ngoài nhiệm vụ chống lũ còn phục vụ dân sinh, phát triển kinh tế - xã hội, đô thị. Trong điều kiện diễn biến bất thường của thời tiết, với thực trạng đê điều của thành phố Hà Nội, cần tiếp tục quan tâm đầu

tư cải tạo, nâng cấp công trình đê điều: Xóa bỏ các trọng điểm xung yếu; Dự án chống sạt lở; xây dựng đường hành lang chân đê, đốc lên đê tại các khu vực tập trung đông dân cư; nâng cấp, gia cố mặt đê. Từng bước đầu tư, nâng cấp đồng bộ đưa hệ thống đê điều của thành phố Hà Nội phục vụ đa mục tiêu an toàn phòng chống lũ, kết hợp giao thông và chỉnh trang đô thị...; xây dựng đường hành lang, đốc lên đê, gia cố mặt đê tăng tải trọng thiết kế, xây dựng đường ven sông qua khu vực nội thành...; đầu tư cơ sở vật chất phục vụ công tác quản lý đê điều cũng cần được quan tâm: Trụ sở Hạt quản lý đê, kho bãi vật tư phòng chống lụt bão, điểm canh dê...

4. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đê điều

Thực hiện chỉ đạo của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội, trong năm 2024, Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai đã tổ chức thực hiện phổ biến, tuyên truyền Luật Đê điều và các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật về đê điều rộng rãi trong nhân dân và chính quyền, nhằm nâng cao ý thức và trách nhiệm, nghĩa vụ của người dân: In và cấp nhiều tài liệu như: Luật Đê điều, Hỏi đáp về Luật Đê điều, Tìm hiểu một số nội dung cơ bản Luật XLVPHC, tờ rơi, cùng các tài liệu liên quan phát cho các quận, huyện, xã, phường, các ngành, các đơn vị trực thuộc Chi cục và người dân. Đối với lực lượng quản lý đê chuyên trách đều được tham dự các lớp tập huấn và nghiên cứu sâu về Luật Đê điều, thảo luận về những điều khoản còn vướng mắc khi áp dụng thi hành Luật như: Hành lang bảo vệ, khu dân cư, khu đô thị, công tác tu bổ đê điều, cấp phép hoạt



động liên quan đến đề điều, quản lý, sử dụng bãi sông...

- Phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức các hội nghị hướng dẫn, quán triệt Luật Đề điều tới các cán bộ chủ chốt của các phòng, ban của quận, huyện, chính quyền các xã và người dân sống ven đề. Đã tổ chức nhiều hội nghị với hàng trăm lượt cán bộ và nhân dân tham dự. Đồng thời, các phương tiện thông tin tại các quận, huyện, thị xã đã đồng loạt mở các chiến dịch tuyên truyền Luật Đề điều, các văn bản hướng dẫn thi hành. Đài truyền thanh các xã, phường, thị trấn liên tục phát tin bài tuyên truyền, phổ biến về Luật Đề điều, các văn bản hướng dẫn thi hành. Định kỳ, Hạt quản lý đề cung cấp tin, bài tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đề điều, vi phạm và xử lý vi phạm pháp luật về đề điều để các xã, phường, thị trấn phát trên đài truyền thanh.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền pháp luật về đề điều và phòng chống thiên tai trên địa bàn các quận, huyện, thị xã. Trước mùa mưa lũ hàng năm đều phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy tổ chức Hội nghị phường, xã ven đề với trên một nghìn người tham gia; Hội nghị giao ban thông tin báo chí, tuyên truyền về tình hình triển khai công tác phòng chống thiên tai trước mùa mưa lũ...

- Các Hạt quản lý đề đã tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về đề điều, phòng chống thiên tai đến cộng đồng, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và hộ gia đình dọc theo các tuyến đề trên địa bàn quản lý. Xây dựng nội dung tuyên

truyền đa dạng, thiết thực với tình hình quản lý địa bàn, xây dựng các chuyên đề chuyên sâu xuất phát từ yêu cầu thực tiễn như các hoạt động liên quan đến đề điều, thành phần hồ sơ và trình tự thẩm định đảm bảo an toàn đề điều; các hành vi vi phạm và chế tài xử phạt theo Nghị định số 03/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022; tuyên truyền trách nhiệm của chính quyền địa phương trong công tác quản lý, bảo vệ đề điều; tổ chức ký cam kết không vi phạm hành lang bảo vệ đề điều, không vi phạm quy định pháp luật về đề điều đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến đề điều; hướng dẫn trình tự, thủ tục trong việc thỏa thuận, cấp phép các hoạt động liên quan đến đề điều theo quy định pháp luật.

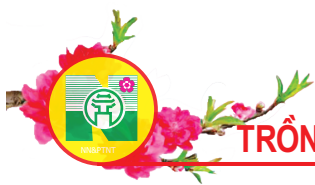
Hình thức tuyên truyền đa dạng: Gửi nội dung tuyên truyền đề nghị UBND các xã ven đề định kỳ phát trên Đài truyền thanh xã; thông qua quá trình thực thi nhiệm vụ khi làm việc với các tổ chức, cá nhân liên quan; thông qua hệ thống thông tin đại chúng (các báo, đài)...; tuyên truyền, cổ động trực quan: xây dựng pano, áp phích, khẩu hiệu trên đề và những vị trí trọng điểm...

5. Công tác ứng phó, khắc phục hậu quả cơn bão số 3 và mưa, lũ sau bão trên địa bàn Thành phố

Sáng ngày 03/9/2024, bão Yagi (bão số 3 năm 2024) đi vào vùng biển phía Đông Bắc của khu vực Bắc biển Đông với cường độ cấp 8, giật cấp 11, sau đó mạnh lên thành siêu bão cấp 16, giật cấp 17, di chuyển theo hướng Tây Tây Bắc. Hồi 22 giờ ngày 07/9/2024, vị trí tâm bão số 3 ở vào khoảng 21,0 độ Vĩ Bắc; 105,5 độ Kinh Đông, trên đất liền khu

vực đồng bằng Bắc Bộ. Do ảnh hưởng của bão, thành phố Hà Nội có gió mạnh cấp 7, giật cấp 9 và có mưa to đến rất to tập trung từ 19h ngày 07/9 đến 07h ngày 08/9/2024 với lượng mưa dao động trên 100mm, có nơi lên trên 300mm như Hoàng Mai 308,6mm, Thanh Xuân 221,3mm, Mỹ Đức 240,8mm, Hà Đông 220,4mm... Do ảnh hưởng của hoàn lưu sau bão, từ 7h ngày 08/9/2024 đến 7h ngày 12/9/2024, Hà Nội vẫn tiếp tục có một đợt mưa lớn diện rộng với lượng mưa dao động từ trên 100mm đến trên 300mm, một số điểm có lượng mưa cao như: Hương Sơn 419,6mm; Thường Tín 379,2mm; Thanh Trì 309,40mm... Cùng thời điểm, hệ thống hồ thủy điện ở thượng nguồn tiến hành xả lũ (hồ Hoà Bình mở 02 cửa xả đáy, hồ Thác Bà mở 03 cửa xả mặt, hồ Tuyên Quang mở 08 cửa xả đáy) đã làm cho nước lũ của hầu hết các tuyến sông trên địa bàn Thành phố lên rất nhanh và ở mức cao, đã gây ra đợt ngập lụt nghiêm trọng. Cụ thể: Trên hệ thống sông Hồng đã xảy ra lũ lớn lớn nhất kể từ năm 2003 đến nay với mực nước tại trạm thủy văn Hà Nội (Long Biên) thời điểm cao nhất hồi 02h ngày 12/9/2024 là 11,33m (dưới BĐIII là 17cm); Trên sông Cầu, sông Cà Lồ, sông Tích, sông Bùi đều xuất hiện lũ lịch sử với mực nước tại trạm Yên Duyệt thời điểm cao nhất sáng ngày 13/9/2024 là 7,8m (trên BĐIII là 80cm; trên mực nước lũ lịch sử (tháng 7/2018: 7,51m) là 29cm); Trên sông Đáy, sông Mỹ Hà nước lũ lên trên mức BĐII; sông Nhuệ trên BĐIII.

Ngay khi có bản tin dự báo, cảnh báo về tình hình thời tiết, thiên tai bất lợi, toàn bộ hệ thống chính trị từ Thành phố đến cấp cơ



sở, các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã đã tiếp tục chủ động chỉ đạo ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo chức năng, nhiệm vụ và địa bàn phụ trách. Các địa phương, đơn vị thường xuyên được các đồng chí trong Ban Thường vụ Thành ủy, lãnh đạo UBND và Ban Chỉ huy PCTT và TKCN Thành phố chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc theo phân công. Điển hình như: Thường trực Thành ủy Hà Nội đã ban hành Điện ngày 05/9/2024, Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội đã tổ chức họp triển khai, phân công chỉ đạo về việc chủ động ứng phó với cơn bão số 3 cùng với đó là nhiều văn bản triển khai, cụ thể hóa các chỉ đạo của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương, các công điện của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc tập trung ứng phó, khắc phục hậu quả bão số 3 và mưa lũ lớn sau bão, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN Thành phố: thường xuyên cập nhật diễn biến tình thiên tai, ban hành kịp thời, đầy đủ các Lệnh báo động, rút báo động lũ trên các sông (đã ban hành trên 60 lệnh báo động và rút báo động lũ vừa qua) và nhiều văn bản gửi các địa phương, đơn vị để chủ động triển khai công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

Mặc dù được sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố. Các sở, ngành, địa phương đã triển khai thực hiện tốt công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo đúng kế hoạch, phương án được lập, phê duyệt từ trước mùa mưa, lũ như quân đội, công an, điện lực, viễn thông, xây dựng, nông nghiệp... nhưng thiệt hại là

điều không thể tránh khỏi. Đợt thiên tai cơn bão số 3 và mưa, lũ sau bão vừa qua đã gây thiệt hại trên địa bàn Thành phố như: đã có 04 người chết và 28 người bị thương (01 người chết, 10 người bị thương trong bão); trên 78.000 người dân phải sơ tán, di dời; trên 100.000 cây xanh bị gãy, đổ, trên 23.000 ha lúa bị gãy, đổ, dập nát, trên 15.000 ha lúa bị ngập, khoảng 13.000 ha rau màu bị ngập, ảnh hưởng, 9.000 ha cây ăn quả bị ảnh hưởng; trên 4.000 ha thủy sản bị ảnh hưởng, trên 3.000 con gia súc bị chết, trên 600.000 con gia cầm bị chết, thất lạc; cùng với đó hệ thống đê điều đã xảy ra 54 sự cố, hệ thống công trình thủy lợi xảy ra 150 sự cố...

6. Về quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Hiện nay, thành phố Hà Nội đang có 2 quy hoạch được lập đồng thời, đó là Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch Thủ đô) được thực hiện theo Luật Quy hoạch và Đồ án Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 (Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô) thực hiện theo Luật Quy hoạch đô thị. Đây là 2 Quy hoạch quan trọng, mở ra giai đoạn mới phát triển Thủ đô. Ngày 24/5/2024, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 80-KL/TW về Quy hoạch Thủ đô Hà Nội và Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô, trong đó, Bộ Chính trị giao cho thành phố Hà Nội lập các quy hoạch với "tầm nhìn mới, tư duy mới toàn cầu, tư duy Thủ đô và hành động Hà Nội".

Ngày 28/6/2024, Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật Thủ

đô (sửa đổi), trong đó có nội dung Quy hoạch Thủ đô, Quy hoạch chung Thủ đô phải bảo đảm xây dựng Thủ đô văn hiến, văn minh, hiện đại, phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, an ninh nguồn nước với sông Hồng: Tạo cơ hội lớn để phát triển không gian công cộng Hà Nội.

Trong những năm qua, Thủ đô Hà Nội luôn khẳng định vị thế trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trái tim của cả nước; trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, hội nhập quốc tế; có bề dày lịch sử, văn hóa với số lượng di sản, di tích lớn nhất cả nước, hệ thống danh lam thắng cảnh phong phú và đặc sắc, có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Hồng và cả nước. Luật Thủ đô (sửa đổi) cùng với Quy hoạch Thủ đô và Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung đã tạo ra nền tảng pháp lý và kế hoạch phát triển đồng bộ, giúp thúc đẩy phát triển văn hóa, kinh tế - xã hội của Thủ đô. Điều này sẽ thúc đẩy cải cách hành chính, tăng cường năng lực quản lý Nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp; quản lý và sử dụng tài nguyên một cách hiệu quả; phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên cơ sở bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, lịch sử của Hà Nội; định hướng phát triển hạ tầng giao thông, đô thị và các dịch vụ công cộng hiện đại, đáp ứng nhu cầu phát triển của Thủ đô và cải thiện chất lượng sống của người dân... tạo nên một Hà Nội "Văn hiến - Văn minh - Hiện đại", nơi hội tụ tinh hoa văn hóa của cả nước và thế giới.□



TĂNG CƯỜNG KIỂM SOÁT DỊCH BỆNH GIA SÚC, GIA CẦM NHẪM BẢO ĐẢM NGUỒN CUNG THỰC PHẨM AN TOÀN DỊP CUỐI NĂM

Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội



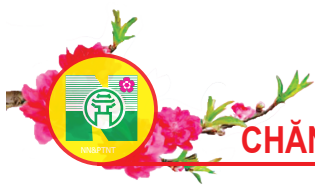
Hội nghị thẩm định vùng an toàn dịch bệnh đối với bệnh Đại tại quận Bắc Từ Liêm.

Trong những tháng cuối năm 2024, dư âm tiêu cực từ cơn bão số 3 còn khá nặng nề; thêm vào đó, thời tiết diễn biến phức tạp, mưa bão thất thường làm sức đề kháng của đàn gia súc, gia cầm giảm; trong khi nhu cầu vận chuyển, tái đàn gia súc, gia cầm phục vụ dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025 gia tăng mạnh nên nguy cơ dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm xâm nhiễm và lây lan trên địa bàn thành phố là rất cao. Do vậy, tăng cường kiểm soát dịch bệnh gia súc, gia cầm nhằm bảo đảm nguồn cung thực phẩm an toàn dịp cuối năm là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng. Với quyết tâm chính trị và sự vào cuộc quyết liệt của các cấp chính quyền, các ban, ngành có liên quan và người dân, Thành

phố đã và đang thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nhóm giải pháp tăng cường kiểm soát dịch bệnh gia súc, gia cầm nhằm bảo đảm nguồn cung thực phẩm an toàn dịp cuối năm. Trong đó, tập trung thực hiện một số giải pháp trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhóm giải pháp quản lý chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh đàn gia súc, gia cầm tại các kế hoạch giai đoạn đã được UBND Thành phố phê duyệt: Kế hoạch số 211/KH-UBND, ngày 19/9/2019 về phòng, chống bệnh Cúm gia cầm trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2019 - 2025; Kế hoạch số 180/KH-UBND, ngày 10/9/2020 về phòng, chống bệnh

Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2020 - 2025; Kế hoạch số 30/KH-UBND, ngày 27/01/2021 về thực hiện Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh LMLM trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 105/KH-UBND, ngày 04/4/2022 về thực hiện Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2030; Kế hoạch số 106/KH-UBND, ngày 04/4/2022 về phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2030; Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 19/10/2023 về việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản



lý, kiểm soát dịch bệnh động vật và bảo đảm an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2022 - 2030.

Hai là, kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, không để động vật, sản phẩm động vật mang mầm bệnh vào địa bàn làm lây lan dịch bệnh. Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát trong lĩnh vực chăn nuôi, giết mổ và phòng, chống dịch bệnh; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và kiên quyết xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hiện hành các trường hợp mua bán, vận chuyển động vật bệnh, vút xác động vật chết ra ngoài môi trường làm lây lan dịch bệnh.

Ba là, thực hiện thường xuyên, liên tục công tác giám sát dịch bệnh đến tận thôn, xóm, hộ chăn nuôi, vùng có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao; tăng cường kết nối qua các kênh thông tin giám sát của người hành nghề thú y tự do, người kinh doanh buôn bán thuốc thú y,... duy trì ổn định việc tiếp nhận và xử lý thông tin báo cáo dịch bệnh hàng ngày qua đường dây nóng của Thành phố. Thực hiện công tác giám sát lưu hành vi rút theo kế hoạch và phối hợp các chương trình, Dự án đảm bảo đúng đối tượng là cơ sở dự báo sớm nguy cơ và chủ động các phương án phòng, chống dịch bệnh.

Bốn là, tiếp tục hướng dẫn người chăn nuôi tiêm phòng bổ sung vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm mới nhập, chưa được tiêm phòng hoặc đã hết thời gian miễn dịch bảo hộ theo quy định; hướng dẫn hệ thống thú y cơ sở tuyên truyền, khuyến cáo người chăn nuôi tự mua các loại vắc xin (không thuộc diện hỗ trợ) tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm;

nhất là tự mua vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi tiêm phòng cho đàn lợn thịt theo đúng hướng dẫn tại Văn bản số 4870/BNN-TY ngày 24/7/2023 của Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc sử dụng vắc xin phòng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

Năm là, triển khai kịp thời, đảm bảo tiến độ công tác vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm đợt cuối năm 2024 nhằm tiêu diệt mầm bệnh, các véc tơ truyền bệnh trong chuồng nuôi và môi trường xung quanh; thường xuyên tuyên truyền, khuyến cáo tổ chức, cá nhân có chăn nuôi, kinh doanh, sơ chế, giết mổ động vật, kinh doanh sản phẩm động vật chủ động vệ sinh, tiêu độc, khử trùng định kỳ chuồng nuôi, khu vực kinh doanh, buôn bán, sơ chế, giết mổ và khu vực xung quanh; chủ động sử dụng vôi bột vệ sinh cống rãnh, cửa chuồng, đường ra vào cơ sở chăn nuôi; chủ động phun thuốc diệt ruồi,...

Sáu là, quản lý công tác kiểm soát dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm soát giết mổ; kiểm tra vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm theo đúng phân công, phân cấp; tăng cường công tác quản lý, kiểm soát giết mổ động vật bảo đảm an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm theo chỉ đạo tại Văn bản số 339/UBND-KTN ngày 31/01/2024 và tiếp tục triển khai “Mạng lưới cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung” đúng và trúng theo Quyết định số 761/QĐ-UBND ngày 17/02/2020 của UBND Thành phố; phối hợp các ngành liên quan, chính quyền địa phương tăng cường công tác kiểm tra các cơ sở kinh doanh, giết mổ, sơ chế, kho lạnh bảo quản sản phẩm gia súc, gia cầm trên địa bàn quản lý theo phân cấp; phối

hợp xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

Bảy là, khuyến khích, hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi tham gia xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh; phối hợp hướng dẫn, duy trì tốt các điều kiện an toàn dịch bệnh Đại đối với các quận đã được công nhận; triển khai, hướng dẫn, thực hiện xây dựng thành công vùng an toàn bệnh Đại tại các quận còn lại trong năm 2024.

Tám là, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về đặc điểm nhận biết, mức độ nguy hiểm, biện pháp phòng, chống các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm; khuyến cáo người chăn nuôi không giấu dịch, không vút gia súc, gia cầm ốm, chết ra ngoài môi trường; thông tin, tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về thú y để người kinh doanh, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm nắm bắt và chấp hành; tuyên truyền, định hướng người tiêu dùng thay đổi dần thói quen, chuyển sang lựa chọn sản phẩm động vật có nguồn gốc rõ ràng, đã qua kiểm dịch của cơ quan thú y; không tiếp tay cho hành vi vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật ra vào thành phố.

Với sự quan tâm, vào cuộc của các cấp chính quyền, các Sở, ban, ngành; sự đồng tình ủng hộ của người dân, thành phố Hà Nội sẽ tận dụng tối đa mọi tiềm năng và lợi thế, vượt qua khó khăn và thách thức, quyết tâm thực hiện có hiệu quả các giải pháp tăng cường kiểm soát dịch bệnh gia súc, gia cầm nhằm bảo đảm nguồn cung thực phẩm an toàn dịp cuối năm 2024, tạo đà phát triển chăn nuôi an toàn, hiệu quả và bền vững vào các năm tiếp theo. □



CÁC GIẢI PHÁP BẢO VỆ THỦY SẢN NUÔI TRONG MÙA ĐÔNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội



Nâng cao mực nước ao nuôi trồng thủy sản tại huyện Ứng Hòa.

Nhiệt độ là thông số môi trường quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến các loài thủy sản nuôi. Sự thay đổi nhiệt độ đột ngột và kéo dài ngoài khoảng giới hạn cho phép(*) có thể gây ra những tác động tiêu cực như giảm tốc độ tăng trưởng, suy yếu hệ miễn dịch và thậm chí dẫn đến hiện tượng thủy sản chết hàng loạt.

Theo dự báo của Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia, không khí lạnh có khả năng hoạt động mạnh ở khu vực phía Bắc trong khoảng thời gian từ tháng 12/2024 đến tháng 02/2025, gây ra các đợt rét đậm, rét hại, làm giảm mạnh nhiệt độ từ đó ảnh hưởng đến sinh trưởng của thủy sản nuôi. Các đợt rét đậm, rét hại kéo dài có khả năng xảy ra, kèm theo hiện tượng sương muối, giá rét trong thời gian trên.

Để giảm thiểu ảnh hưởng của không khí lạnh và bảo vệ thủy sản nuôi trong mùa đông, đồng thời đảm bảo tốt công tác chuẩn bị các điều kiện cho vụ nuôi năm 2025, các cơ sở nuôi cần thực hiện một số biện pháp sau:

1. Hạn chế thả giống trong mùa Đông, chỉ tổ chức thả giống

đối với các cơ sở đáp ứng đủ điều kiện, có thể chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống rét cho động vật thủy sản.

2. Đối với thủy sản nuôi đã đạt kích cỡ thương phẩm: Có phương án thu hoạch trước khi bước vào mùa đông để hạn chế thiệt hại khi xuất hiện thời tiết cực đoan (rét đậm, rét hại), đặc biệt là các loài thủy sản có khả năng chống chịu rét kém như cá rô phi, cá chim trắng, tôm càng xanh,...

3. Đối với thủy sản nuôi chưa đạt kích cỡ thương phẩm, đang nuôi:

- Trong thời gian xảy ra rét đậm, rét hại, tuyệt đối không kéo lưới kiểm tra, không thu hoạch theo cách đánh tĩa thủ bù để hạn chế xây xát từ đó giảm khả năng xuất hiện các bệnh và thiệt hại cho thủy sản nuôi.

- Duy trì mực nước ao nuôi đảm bảo độ sâu 1,5 - 2,0m trở lên, mực nước khu vực lồng nuôi từ 2,0 - 3,0m nhằm ổn định và tránh biến động đột ngột nhiệt độ nước nuôi. Di chuyển lồng bè đến khu vực ít gió.

- Thả sọt đan bằng tre nứa, bên trong sọt có các búi rơm tạo giá thể để thủy sản trú ẩn tránh

rét, sọt được đặt ở góc phía Bắc ao nuôi.

- Làm khung và che phủ bề mặt ao nuôi bằng Nylon sáng màu (nếu có đủ điều kiện) hoặc thả bèo tây trên mặt ao từ 1/2 - 2/3 diện tích mặt ao nuôi về phía Bắc để chắn gió, cách nhiệt không khí, tăng khả năng giữ nhiệt cho nước ao nuôi và khi có ánh nắng sẽ tăng khả năng hấp thụ năng lượng mặt trời bổ sung nhiệt cho ao nuôi.

- Cho thủy sản nuôi ăn đầy đủ, sử dụng các loại thức ăn có chất lượng cao, khẩu phần ăn phù hợp và bổ sung Vitamin để tăng sức đề kháng. Tính toán lượng thức ăn phù hợp để tránh dư thừa gây ảnh hưởng đến chất lượng nước ao nuôi. Khi nhiệt độ nước ao nuôi xuống dưới 15°C thì ngừng cho ăn, tranh thủ các thời điểm nắng ấm trong ngày để cho cá ăn.

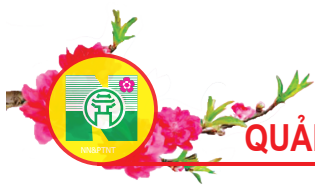
- Đối với ao/bể nuôi: Định kỳ dùng CaO (vôi bột) bón xuống ao nuôi 2 - 3 kg/100m³ nước (định kỳ 1 - 2 lần/tháng; vôi bột được hòa tan rồi té đều khắp mặt ao) hoặc một số hóa chất được phép sử dụng trong nuôi thủy sản (như TCCA, BKC, Chlorine...) theo liều lượng hướng dẫn của nhà sản xuất để khử trùng nước ao/bể nuôi, phòng bệnh cho thủy sản nuôi.

- Đối với lồng nuôi: Treo túi vôi hoặc hóa chất khử trùng ở đầu dòng chảy để khử trùng nước, phòng bệnh cho thủy sản nuôi.

4. Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, tình trạng sức khỏe thủy sản nuôi và yếu tố môi trường nhằm phát hiện kịp thời các hiện tượng bất thường để có biện xử lý phù hợp./.

Ghi chú:

(*): Giá trị giới hạn cho phép đối với thông số nhiệt độ nước cho nuôi trồng thủy sản thương phẩm nước ngọt là 18°C - 34°C, 10°C - 20°C (cá hồi), 10°C - 26°C (cá tầm) - Theo TCVN 13952:2024. □



MỘT SỐ MÔ HÌNH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO, CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN, TIÊU THỤ NÔNG, LÂM, THỦY SẢN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Lê Đình Khản

Chi cục Chất lượng, chế biến và Phát triển thị trường Hà Nội



Lãnh đạo Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội và các tỉnh, thành phố tham quan khu trưng bày sản phẩm tại Hội thảo chuyển đổi số trong công tác quản lý chất lượng, chế biến, phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực ngành nông nghiệp bước đầu tạo sự thay đổi từ nhận thức đến hành động cụ thể về chuyển đổi số trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia chuỗi sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản. Đã đề ra các định hướng, xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện chuyển đổi số trong từng giai đoạn theo kế hoạch cụ thể.

Một số phần mềm ứng dụng công nghệ số trong tạo lập dữ liệu, cung cấp dịch vụ cho cơ sở sản xuất, kinh doanh đã đạt hiệu quả, được đánh giá cao như Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông, lâm sản, thủy sản thực phẩm thành phố Hà Nội, phần mềm trực tuyến kiểm tra, đánh giá kiến thức ATTP nông, lâm, thủy sản cho đối tượng là chủ

cơ sở và người trực tiếp sản xuất kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản, việc áp dụng chuyển đổi số sử dụng các nền tảng xã hội để kết nối trực tiếp giữa nhà sản xuất và tiêu thụ... Các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã tham mưu một số các ứng dụng phần mềm cơ sở dữ liệu như phần mềm quản lý, sử dụng đất sản xuất nông nghiệp thuộc nghiệp vụ đánh giá thực trạng chất lượng và giải pháp sử dụng bền vững đất nông nghiệp trên địa bàn Thành phố; cơ sở dữ liệu về thủy sản trên địa bàn thành phố; bộ cơ sở dữ liệu về môi trường trong sản xuất nông nghiệp; mở rộng cơ sở dữ liệu nhận biết nhanh các loài thú hoang dã; hệ thống giám sát, cảnh báo sớm cháy rừng thông minh trên địa bàn thành

phố; cơ sở dữ liệu trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y trên địa bàn thành phố Hà Nội...

Việc đưa sản phẩm nông sản lên các sàn thương mại điện tử giúp nông dân và doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận người tiêu dùng ở nhiều khu vực, giảm sự phụ thuộc vào các chợ truyền thống.

Việc ứng dụng tự động hóa và công nghệ số trong chế biến nông, lâm, thủy sản giúp doanh nghiệp tăng năng suất, giảm chi phí lao động và đảm bảo an toàn thực phẩm, từ đó nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường

Thành phố Hà Nội đã có những chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số trong Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 quy định một



số chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội. Sở Nông nghiệp & PTNT đã chỉ đạo các đơn vị trong ngành, phối hợp với UBND các huyện, thị xã tăng cường phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, ứng dụng chuyển đổi số trong nông nghiệp.

Đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn thành phố có 285 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, trong đó: Có 185 mô hình thuộc lĩnh vực trồng trọt, 45 mô hình thuộc lĩnh vực chăn nuôi, 54 mô hình thuộc lĩnh vực thủy sản và 01 mô hình kết hợp trồng trọt và chăn nuôi; giá trị sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao hiện nay chiếm khoảng 40% tổng giá trị sản xuất nông nghiệp toàn thành phố. Các mô hình ứng dụng công nghệ cao tập trung nhiều tại các huyện (Mê Linh, Gia Lâm, Thường Tín, Đông Anh, Thanh Oai, Đan Phượng...). Một số Doanh nghiệp, HTX tiêu biểu như: Công ty Đại Thành, Công ty TNHH Thực phẩm sạch Ba Vì, HTX Rau quả sạch Chúc Sơn và HTX Hữu cơ Đồng Phú huyện Chương Mỹ; HTX Hoàng Long huyện Thanh Oai, HTX sản xuất kinh doanh nông nghiệp Đoàn Kết; đặc biệt là các trang trại, gia trại hoa cây cảnh, nuôi trồng hoa lan, nuôi cấy mô và lan VAR... Nhìn chung, các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hiện có trên địa bàn thành phố tuy quy mô chưa lớn, nhưng đã đem lại hiệu quả kinh tế cao, phù hợp với thực tế của Hà Nội và đang khẳng định được vai trò trong thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp điều kiện hiện nay của thành phố, đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội cho các địa phương nói riêng và Thành phố nói chung.

Về ứng dụng trong trồng trọt: Chủ yếu áp dụng các kỹ thuật canh

tác vào sản xuất như ứng dụng công nghệ nhà màng, nhà lưới; hệ thống tự động hóa trong điều khiển hệ thống tưới, bón phân, điều chỉnh độ ẩm, nhiệt độ, ánh sáng; hệ thống giám sát có thể phân tích đất đai, dự báo năng suất, phát hiện sâu bệnh, dịch hại; ứng dụng công nghệ kết nối vạn vật IoT, công nghệ canh tác không sử dụng đất, công nghệ Blockchain truy xuất nguồn gốc, công nghệ nhân nuôi tế bào thực vật quy mô công nghiệp, sử dụng máy bay điều khiển từ xa trong bón phân và phòng trừ dịch bệnh trên lúa...

Về ứng dụng trong chăn nuôi: Đã áp dụng hình thức chăn nuôi trong chuồng kín, có hệ thống làm mát giúp ổn định nhiệt độ, độ ẩm, chuồng nuôi, dây chuyền cho ăn tự động, uống nước tự động, công nghệ thụ tinh nhân tạo, tinh phân ly giới tính, xử lý môi trường bằng công nghệ tiên tiến (CDM, Biogas, đệm lót sinh học, chế phẩm sinh học...).

Về ứng dụng trong nuôi trồng thủy sản: Ứng dụng công nghệ sông trong ao, sử dụng chế phẩm sinh học và máy tạo oxy tự động, công nghệ biofloc.

Nhìn chung, sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao ở Hà Nội mới chỉ được thực hiện chủ yếu ở từng khâu, chưa ứng dụng công nghệ cao đồng bộ. Việc ứng dụng các quy trình canh tác tiên tiến như quy trình sản xuất và quản lý chất lượng nông sản theo tiêu chuẩn VietGap, quy trình quản lý dịch bệnh trên cây trồng, công nghệ thông tin, tự động hóa, công nghệ sinh học,... chưa đồng bộ, chủ yếu mới thực hiện ở một vài khâu như tưới tiết kiệm theo công nghệ tưới nhỏ giọt, tưới phun sương, canh tác cây trồng trong nhà màng, nhà lưới,... Còn khâu

thu hoạch, bảo quản, chế biến vẫn áp dụng công nghệ thủ công, công nghệ lạc hậu nên năng suất, chất lượng nông sản còn thấp.

Về chuyển đổi số trong quản lý chất lượng, chế biến nông, lâm, thủy sản:

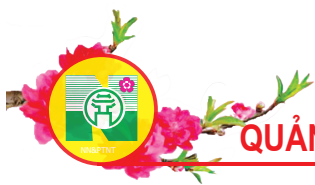
- Các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm áp dụng chương trình quản lý chất lượng tiên tiến như HACCP, GMP..., quản lý logistic kho bãi, bảo quản, xúc tiến liên kết chuỗi sản xuất, tiêu thụ, ứng dụng kênh thương mại điện tử, qua các nền tảng xã hội như Facebook, zalo, tiktok... đã giúp người sản xuất kết nối trực tiếp với người tiêu dùng.

- Ứng dụng công nghệ trong giám sát chất lượng theo dõi điều kiện sản xuất (độ ẩm, nhiệt độ,...) giúp quản lý kiểm soát chất lượng nông, lâm, thủy sản.

Về chuyển đổi số trong công tác phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản:

Trong thời gian qua ngành nông nghiệp Hà Nội đã có nhiều hoạt động hỗ trợ nông dân và doanh nghiệp đưa sản phẩm nông, lâm, thủy sản lên các nền tảng thương mại điện tử như buudien.vn, voso.v. ... nhằm mở rộng thị trường và tiếp cận trực tiếp với người tiêu dùng. Trong năm 2024, số lượng sản phẩm nông sản trên các sàn thương mại điện tử đã tăng 30% so với năm trước.

Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản trên địa bàn thành phố Hà Nội đã triển khai, ứng dụng marketing số (digital marketing) để quảng bá sản phẩm, xây dựng thương hiệu thông qua các trang mạng xã hội (facebook, tiktok, zalo...), website và ứng dụng di động. Việc này giúp tăng cường nhận diện tăng cường và thu hút khách hàng từ các thị trường trong và ngoài nước.□



KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA; TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO VÀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2024; PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025

Nguyễn Bình Minh



Đoàn thanh tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm tại Chi nhánh Công ty Cổ phần Chăn nuôi C.P Việt Nam - Nhà máy Chế biến thịt Hà Nội.

Được sự quan tâm chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội, sự nỗ lực phấn đấu của Sở. Trong năm 2024, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã khắc phục được khó khăn, tích cực phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn được giao và đạt được những kết quả đáng kể về công tác thanh tra, kiểm tra; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Trong năm qua, Sở Nông nghiệp & PTNT luôn chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra theo định hướng của UBND thành phố Hà Nội, Bộ Nông nghiệp & PTNT. Năm 2024, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã xây dựng chương trình, kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra và phòng chống tham nhũng trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện, gồm: Kế hoạch thanh tra năm 2024 được UBND Thành phố ban hành theo Kế hoạch số 320/KH-UBND ngày 28/12/2023; Kế hoạch số 117/KH-SNN ngày 22/12/2023 về cao điểm đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả

trước trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024; Kế hoạch số 127/KH-SNN ngày 29/12/2023 về công tác đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông, lâm, thủy sản ngành Nông nghiệp năm 2024; Kế hoạch số 27/KH-SNN ngày 07/3/2024 về công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả năm 2024; Kế hoạch số 16/KH-SNN ngày 30/01/2024 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024... và triển khai đến các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt các chương trình kế hoạch.

I. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA

1. Công tác thanh tra hành chính

Trong năm 2024, đã tiến hành 02 cuộc thanh tra theo kế hoạch, 01 cuộc thanh tra theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ; Thanh tra Sở đã tham mưu Giám đốc Sở triển khai 05 cuộc kiểm tra. Cụ thể: (1) Đoàn thanh tra trách nhiệm việc thực hiện công vụ của cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ hành chính công cho người dân và doanh nghiệp tại các Chi cục: Trồng trọt

và Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y; Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường theo Quyết định số 01/QĐ-TTtr ngày 29/02/2024; (2) Đoàn thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong năm 2023 tại Trung tâm Cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội theo Quyết định số 07/QĐ-TTtr, ngày 26/4/2024; (3) Đoàn thanh tra trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm 2023 của Chi cục Thuỷ lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội theo Quyết định số 35/QĐ-TTtr, ngày 09/8/2024; (4) Đoàn kiểm tra việc thực hiện Kết luận số 20/KL-SNN ngày 25/01/2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội đối với nội dung quản lý đất đai tại Trại sản xuất giống thủy sản và Dịch vụ Thanh Trì thuộc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội theo Quyết định số 217/QĐ-SNN ngày 15/4/2024; (5) Đoàn kiểm tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành về khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi Sông Lương trên địa bàn xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên của Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư phát triển thủy lợi sông Nhuệ, địa chỉ: Tòa nhà New House, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo Quyết định số 34/QĐ-SNN ngày 16/01/2024; (6) Đoàn kiểm tra việc giao quản lý, sử dụng hồ Đình Phú và khu vực xung quanh hồ Đình Phú của Lâm trường Sóc Sơn (nay là Ban Quản lý rừng Phòng hộ - đặc dụng Hà Nội) cho ông Ngô Văn Cam, địa chỉ: xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn, Hà Nội theo Quyết định số 1182/QĐ-SNN



ngày 07/11/2024; (7) Đoàn kiểm tra công tác bảo vệ công trình thủy lợi kênh La Khê tại Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển thủy lợi sông Nhuệ theo Quyết định số 58/QĐ-SNN ngày 04/11/2024; (8) Đang triển khai thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về vi phạm trong quản lý, sử dụng hồ Đồng Đò, hồ Kèo Cả trên địa bàn huyện Sóc Sơn theo chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội. Qua thanh tra, kiểm tra đã chỉ ra những mặt được và chưa được trong công tác quản lý và thực thi công vụ; đề nghị đơn vị khẩn trương khắc phục một số tồn tại, hạn chế và đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc các kết luận thanh tra. Đã đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện đầy đủ các kết luận của Giám đốc Sở theo đúng quy định tại Luật Thanh tra 2022 và Nghị định 43/2023/NĐ-CP ngày 30/06/2023 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện kết luận thanh tra, báo cáo Thanh tra Thành phố, UBND Thành phố và Ban Nội chính Thành ủy theo quy định, kịp thời phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo,... nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra.

Sở Nông nghiệp & PTNT đã ban hành các văn bản chỉ đạo để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước về công tác thanh tra, kiểm tra: Các văn bản chỉ đạo để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước về công tác thanh tra, kiểm tra: Văn bản góp ý Nghị định quy định về cưỡng chế xử lý vi phạm hành chính; đề xuất thẩm quyền xử phạt của chức danh Chi cục trưởng các Chi cục thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội...

Ngoài ra còn cử cán bộ tham gia tổ công tác liên ngành của UBND Thành phố thực hiện kiểm tra, rà

soát, đánh giá toàn diện công tác giao khoán rừng và đất rừng trên địa bàn huyện Sóc Sơn... Các cán bộ tham gia đã có nhiều đóng góp tích cực về chuyên môn giúp cho các Đoàn thanh tra, kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ của UBND thành phố giao.

2. Công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành

Thanh tra Sở và các Chi cục thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT đã chủ động tiến hành thanh tra, kiểm tra 776 tổ chức, cá nhân (545 tổ chức và 231 cá nhân) hoạt động trong lĩnh vực khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, đề điều; sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm và kiểm lâm. Qua đó đã xử phạt vi phạm hành chính đối với 50 tổ chức và 109 cá nhân với tổng số tiền là 2.582,7 triệu đồng. Tịch thu: 1.093 cá thể động vật hoang dã thông thường và 4,0kg bộ phận cơ thể chim; 219 cá thể động vật hoang dã quý hiếm; 6,036m³ gỗ thông thường quy tròn; 09 sản phẩm làm từ gỗ thông thường; 5.111,5kg gỗ (nhóm IIA); 3,895m³ gỗ quy tròn (nhóm IIA); 60 sản phẩm làm từ gỗ nhóm IIA. Buộc tiêu hủy 16.865kg thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, 92 lọ thuốc thú y quá hạn sử dụng, 52 lọ thuốc thú y không rõ nguồn gốc xuất xứ; 26 chai thuốc bảo vệ thực vật không có trong danh mục thuốc được phép sử dụng tại Việt Nam; tịch thu: 70 cá thể thủy sản nguy, cấp quý hiếm, khối lượng: 544,39 kg. Chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu hình sự sang cơ quan điều tra Công an TP. Hà Nội đối với 25 con cá tra dầu có tên trong Phụ lục 1 của Danh mục các loài động thực vật hoang dã quý hiếm (CITES) để xác minh, làm rõ vụ việc.

Qua thanh tra, kiểm tra đã yêu cầu các đơn vị sai phạm phải đến các cơ quan quản lý Nhà nước thuộc

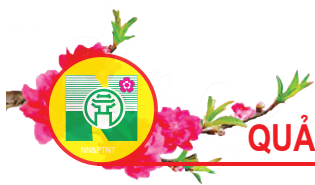
Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội để làm thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất kinh doanh, chứng nhận hợp chuẩn và hợp quy; thực hiện công bố tiêu chuẩn chất lượng; khắc phục sửa chữa nhãn hàng hoá ghi sai quy định... Ngoài ra Thanh tra Sở và các Chi cục thuộc Sở cũng đã đề xuất, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy định, quy chế nhất là các văn bản quy phạm pháp luật trong quản lý chuyên môn và xử lý vi phạm hành chính về phân bón, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi; thủy sản; quản lý giống cây trồng, vật nuôi và vệ sinh an toàn thực phẩm để khắc phục những bất cập trong công tác quản lý, giúp công tác quản lý Nhà nước được tốt. Giúp cho các đơn vị được thanh tra, kiểm tra rà soát lại việc thực hiện các quy định của pháp luật của đơn vị mình.

Sở Nông nghiệp & PTNT đã ban hành các văn bản để chỉ đạo hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và triển khai đến các cơ quan, đơn vị thuộc Sở.

II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm thực hiện và ngày càng đi vào nề nếp, tạo được chuyển biến tốt; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho công dân. Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã ban hành các văn bản để chỉ đạo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; bố trí phòng tiếp công dân, đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất để công dân đến kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo được thuận lợi.

Tiếp tục hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 20/10/2017 của



UBND thành phố về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố gắn với việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 35/CT-TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 08/3/2012 của Chủ tịch UBND Thành phố về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố Hà Nội; Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 16/12/2016 của Thành ủy; Nghị quyết 15-NQ/TU ngày 04/7/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 06/02/2017 của UBND thành phố về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 01/6/2017 của UBND thành phố Hà Nội về khắc phục những tồn tại, hạn chế, đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân đến kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của Thành phố; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 24/4/2018 của Chủ tịch UBND thành phố về việc nâng cao chất lượng tiếp công dân đến kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã, giám đốc, thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố,... yêu cầu thủ trưởng các đơn vị tăng

cường tiếp, đối thoại với công dân, chủ động theo dõi, nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo ngay từ khi phát sinh, nâng cao chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo, tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật, các quyết định xử lý tố cáo,... không để phát sinh “điểm nóng” gây mất an ninh trật tự...

Kết quả trong năm 2024 đã tiếp nhận: 40 đơn (22 đơn kiến nghị, phản ánh; 16 đơn tố cáo và 02 đơn khiếu nại); trong đó có 05 đơn kiến nghị phản ánh; 03 đơn tố cáo và 01 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp & PTNT và các đơn vị trực thuộc Sở. Các đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết đã được Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội kịp thời hướng dẫn công dân và chuyển đơn của công dân đến cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết theo quy định; Các đơn còn lại thuộc thẩm quyền giải quyết đã được Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội xử lý theo đúng quy định.

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Ngay từ đầu năm 2024, Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội đã ban hành Kế hoạch số 16/KH-SNN ngày 30/01/2024 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024 và triển khai đến các đơn vị trực thuộc Sở; đã hướng dẫn đơn vị thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tập trung vào việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, xây dựng, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn; xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức; chuyển đổi vị trí công tác; xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng; Tiếp tục nâng cao trách nhiệm, tinh thần, thái độ, chất lượng phục vụ nhân

dân của các cơ quan, đơn vị thuộc Sở; tuyên truyền xây dựng nếp sống văn hóa, trật tự, kỷ cương, văn minh đô thị gắn với việc thực hiện Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố và Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị...

Tiếp tục hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc triển khai có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành và các chỉ đạo của Trung ương, Thành phố về công tác phòng, chống tham nhũng đảm bảo kịp thời, đồng bộ, thống nhất hiệu quả; triển khai thi hành những quy định mới về kiểm soát tài sản, thu nhập, kiểm soát xung đột lợi ích gắn với việc tiếp tục thực hiện các chỉ đạo của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW 3(Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Tham mưu đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 theo Quyết định số 157/QĐ-TTTP ngày 29/3/2024 của Thanh tra Chính phủ; tổng kết việc triển



khai, thực hiện Chương trình số 10-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về “Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025”; sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 127-KH/TU, ngày 28/3/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực” theo hướng dẫn của Thành ủy, UBND Thành phố, Thanh tra Thành phố...

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP NĂM 2025

1. Phương hướng, nhiệm vụ

1.1. Thanh tra hành chính; thanh tra chuyên ngành

Tập trung hoàn thành các cuộc thanh tra, kiểm tra năm 2024; Xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2025 theo định hướng của Thanh tra Chính phủ. Tiếp tục thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật và thực hiện một số nội dung chương trình công tác thanh tra, kiểm tra đột xuất do UBND thành phố Hà Nội, Bộ Nông nghiệp & PTNT yêu cầu; tăng cường công tác quản lý nhà nước về kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị trong việc triển khai kế hoạch thanh tra; việc xử lý sau thanh tra theo Luật Thanh tra năm 2022 và Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

1.2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tập trung giải quyết có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền không để tồn

đọng, kéo dài. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm trong thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

2. Biện pháp tổ chức thực hiện

- Tiếp tục đổi mới phương pháp, cách thức chỉ đạo điều hành trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch cho từng cuộc thanh tra, xác định rõ trách nhiệm, công việc của từng thành viên đoàn thanh tra, thời gian, cách thức, nội dung tiến hành, biện pháp tổ chức thực hiện. Thực hiện nghiêm túc quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn thanh tra; Quy chế giám sát, kiểm tra hoạt động Đoàn thanh tra; chế độ thông tin báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

- Chủ động triển khai Kế hoạch, đồng thời tổ chức thực hiện các cuộc thanh tra đột xuất, đảm bảo kết luận khách quan, chính xác, kịp thời nhằm tham mưu tốt nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

- Tổ chức tốt cơ chế phối hợp giữa Thanh tra Sở với các Chi cục thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội để điều chỉnh, tránh việc chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra.

- Chú trọng thực hiện việc sơ kết, tổng kết từng cuộc thanh tra, từng lĩnh vực thanh tra để kịp thời rút kinh nghiệm.

- Tăng cường tuyên truyền pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN; tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các văn bản của Trung ương và Thành phố,... tập trung giải quyết các vụ việc KNTC, phần đầu đạt tỷ lệ giải quyết 100% đối với các vụ việc mới phát sinh;

phần đầu tổ chức thực hiện đạt tỷ lệ 100% đối với các quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật, các quyết định xử lý tố cáo; tiếp tục nắm tình hình, dự báo diễn biến của các vụ việc, kiên quyết không để phát sinh “điểm nóng”.

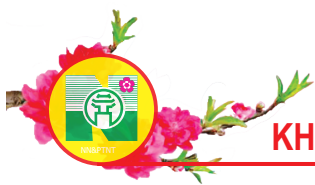
- Chú trọng thực hiện việc công khai, minh bạch và nâng cao hiệu lực, hiệu quả QLNN trên các lĩnh vực. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản của Trung ương và Thành phố về công tác PCTN; tập trung thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc chấp hành pháp luật về PCTN.

- Nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, chú trọng việc rèn luyện ý thức, phẩm chất, kỹ năng ứng xử trong công việc, trong tiếp xúc, làm việc với người dân, doanh nghiệp; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, công chức trong đơn vị.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành về công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN. Thực hiện tốt công tác báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2213/QĐ-TTg ngày 08/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chiến lược phát triển ngành Thanh tra đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thanh tra; chú trọng công tác đào tạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, nhất là công tác đào tạo tại chỗ.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tới toàn thể cán bộ, công chức trong đơn vị. □



CÔNG TÁC PHÂN TÍCH KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP, VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP CỦA TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP HÀ NỘI NĂM 2024

Trung tâm Phân tích và Chứng nhận CLSPNN Hà Nội



Tập huấn luyện nâng cao kiến thức ATTP trong sản xuất, sơ chế, chế biến tại huyện Hoài Đức, Hà Nội.

Với hệ thống thiết bị phân tích hiện đại, phòng kiểm nghiệm vi sinh đạt chuẩn, Trung tâm Phân tích và chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp Hà Nội đang khẳng định được năng lực trong hoạt động kiểm nghiệm và chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp và vật tư nông nghiệp. Trong năm 2024, Trung tâm đã chủ động hoàn thiện các năng lực, điều kiện pháp lý cho hoạt động kiểm nghiệm và hoạt động chứng nhận, đáp ứng các quy định của pháp luật, đồng thời, đẩy mạnh công tác đánh giá, chứng nhận và phân tích chất lượng nông

sản, phục vụ công tác quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội.

Hiện tại, Trung tâm có tổng số 14 hệ thống thiết bị kiểm nghiệm hóa và 80 thiết bị phụ trợ và 1 phòng phân tích vi sinh sử dụng kỹ thuật vi sinh truyền thống. Phòng kiểm nghiệm hóa học của Trung tâm đã tham gia các chương trình thử nghiệm thành thạo và so sánh liên phòng của Tổ chức FAPAS (Anh Quốc) với sự tham gia của hơn 100 phòng thí nghiệm tại Việt Nam và quốc tế (286 chỉ tiêu) nhằm hướng tới mục đích để các phòng thí nghiệm tự xem xét đánh giá năng lực, độ

chính xác, độ tin cậy của kết quả thử nghiệm.

Năm 2024, Trung tâm đã tiếp tục duy trì hiệu lực đăng ký hoạt động kiểm nghiệm theo Nghị định 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp; Duy trì năng lực phòng thí nghiệm đạt chuẩn ISO/IEC 17025:2017 được Bộ Khoa học và Công nghệ công nhận (mã số: VILAS 642), tổng số chỉ tiêu được công nhận: 567 chỉ tiêu (530 chỉ tiêu hóa học, 37 chỉ tiêu vi sinh); duy trì năng lực cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước



về an toàn thực phẩm (mã số 028/2019/BNN-KNTP), tổng số chỉ tiêu được chỉ định: 97 chỉ tiêu (43 chỉ tiêu kiểm nghiệm hóa, 44 chỉ tiêu kiểm nghiệm sinh); thực hiện thử nghiệm thành thạo, so sánh liên phòng theo quy định đối với phòng thí nghiệm: Thực hiện 16 chương trình, gồm 12 chương trình hoá và 04 chương trình vi sinh.

Công tác phân tích kiểm soát an toàn thực phẩm phục vụ quản lý Nhà nước:

Tổng số mẫu đã phân tích tại Trung tâm là 3.239 mẫu, cụ thể:

- Phân tích mẫu phục vụ Chương trình kiểm nghiệm an toàn thực phẩm và vật tư nông nghiệp của Thành phố: Tính đến 20/11/2024, tổng số mẫu lấy: 2.512 mẫu (đạt 103% kế hoạch được giao). Trong đó: 350 mẫu thịt và sản phẩm thịt; 152 mẫu thủy sản và sản phẩm thủy sản; 211 mẫu trái cây; 1.200 mẫu rau, củ, quả tươi; 400 mẫu rau ăn sống; 35 mẫu chè; 60 mẫu trứng; 74 mẫu ngũ cốc và sản phẩm ngũ cốc; 30 mẫu gia vị; Đã thực hiện phân tích và trả kết quả 109.914 lượt chỉ tiêu/2.512 mẫu.

- Phân tích mẫu phục vụ hoạt động chứng nhận: Tính đến ngày 18/11/2024 đã thực hiện nhận 729 mẫu (với 4734 lượt chỉ tiêu), trả kết quả cho 684 mẫu (với 4565 lượt chỉ tiêu).

Chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy sản phẩm nông nghiệp, vật tư nông nghiệp:

Tổng số cơ sở chứng nhận còn hiệu lực: 311 cơ sở (182 cơ sở

VG trồng trọt; 40 cơ sở VG chăn nuôi; 38 cơ sở VG thủy sản; 22 cơ sở NNHC; 29 cơ sở HACCP); Tổng số cơ sở chứng nhận mới năm 2024: 123 cơ sở (52 cơ sở VG trồng trọt; 22 cơ sở VG chăn nuôi; 16 cơ sở VG thủy sản; 18 cơ sở NNHC; 15 cơ sở HACCP), bao gồm:

- Số cơ sở tại Hà Nội: 95 cơ sở (50 cơ sở VG trồng trọt; 11 cơ sở VG chăn nuôi; 10 cơ sở VG thủy sản; 11 cơ sở NNHC; 13 cơ sở HACCP)

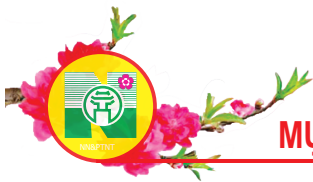
- Số cơ sở ngoại tỉnh: 28 cơ sở tại các tỉnh: Tuyên Quang (02); Yên Bái (02); Hà Nam, Hà Tĩnh (13); Phú Thọ, Sơn La (02); Lạng Sơn (03); Lai Châu; Đồng Nai và Hải Dương (06).

Để bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của người sản xuất, cùng với kiểm tra, giám sát, Trung tâm cũng chú trọng tuyên truyền kiến thức về an toàn thực phẩm trong sản xuất, sơ chế, chế biến theo chương trình khuyến nông của thành phố Hà Nội. Cụ thể, Trung tâm đã tiến hành tập huấn nâng cao kiến thức ATTP trong sản xuất, sơ chế, chế biến cho 70 lớp với 2.100 học viên là người lao động, nông dân sản xuất hàng hóa, thành viên các hợp tác xã, trang trại sản xuất, doanh nghiệp kinh doanh, cơ sở chế biến tiêu thụ, trên địa bàn 14 huyện thành phố Hà Nội. Kết quả, các học viên tham gia lớp tập huấn đã nâng cao được nhận thức về an toàn vệ sinh thực phẩm, áp dụng các biện pháp kỹ thuật (tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật về sinh

an toàn thực phẩm, xuất xứ, bảo vệ môi trường...) phù hợp với các cam kết quốc tế để hỗ trợ cho sự phát triển của các doanh nghiệp và bảo vệ người tiêu dùng.

Hoạt động phân tích, kiểm nghiệm sản phẩm nông nghiệp, vật tư nông nghiệp đã chủ động tham gia vào Chương trình kiểm soát an toàn thực phẩm của Thành phố và các địa phương. Trung tâm đã chủ động phối hợp với một số cơ quan của Sở Nông nghiệp & PTNT, UBND và phòng Kinh tế các quận, huyện, thị xã, các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản để thực hiện lấy mẫu và phân tích phục vụ nhiệm vụ quản lý, giám sát chất lượng và an toàn thực phẩm, công tác thanh, kiểm tra chuyên ngành và xử lý vi phạm, hoạt động đánh giá sản phẩm OCOP của Thành phố và các địa phương,...

Hướng tới năm 2025, Trung tâm Phân tích và Chứng nhận chất lượng sản phẩm Nông nghiệp Hà Nội phấn đấu hoàn thành các mục tiêu đề ra trong công tác phân tích, kiểm định chất lượng sản phẩm nông nghiệp, vật tư nông nghiệp. Trung tâm sẽ tập trung các nguồn lực một cách hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, bám sát theo kế hoạch, phân công cán bộ thực hiện đảm bảo đúng người đúng việc để triển khai nhiệm vụ được giao hiệu quả, đảm bảo chất lượng góp phần phục vụ các hoạt động quản lý nhà nước của ngành Nông nghiệp & PTNT. □



MỤC LỤC			
STT	NỘI DUNG	TÁC GIẢ, ĐƠN VỊ	TRANG
	THƯ CHÚC MỪNG NĂM MỚI	Nguyễn Xuân Đại Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội	1
I	CHỦ TRƯỞNG - CHÍNH SÁCH		
1	Kế hoạch thực hiện bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội	TTKN Hà Nội (Tổng hợp)	2
2	Nông nghiệp - nông thôn Hà Nội: 70 năm xây dựng và phát triển	Nguyễn Xuân Đại Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội	6
II	XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI		
3	Xây dựng nông thôn mới trong bối cảnh đô thị hóa: Phát triển lợi thế nông nghiệp ven đô	Nguyễn Mai Báo Hà Nội mới	10
III	TRỒNG TRỌT – THỦY LỢI – PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI		
4	Kế hoạch sản xuất trồng trọt năm 2025	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hà Nội	12
5	Công tác bảo vệ đê điều và phòng, chống thiên tai năm 2024 trên địa bàn thành phố Hà Nội	Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội	17
IV	CHĂN NUÔI - THỦY SẢN		
6	Tăng cường kiểm soát dịch bệnh gia súc, gia cầm nhằm đảm bảo nguồn cung thực phẩm an toàn dịp cuối năm	Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội	21
7	Các giải pháp bảo vệ thủy sản nuôi trong mùa đông trên địa bàn thành phố Hà Nội	Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội	23
V	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP		
8	Một số mô hình ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông, lâm, thủy sản trên địa bàn thành phố Hà Nội	Lê Đình Khả Chi cục Chất lượng, chế biến và Phát triển thị trường Hà Nội	24
9	Kết quả công tác thanh tra; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2024; phương hướng, nhiệm vụ năm 2025	Nguyễn Bình Minh Thanh tra Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội	26
VI	KHOA HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ		
10	Công tác phân tích kiểm định chất lượng sản phẩm nông nghiệp, vật tư nông nghiệp của Trung tâm phân tích và chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp Hà Nội năm 2024	Trung tâm Phân tích và chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp Hà Nội	30